

thơ vô tận. Hưởng hồ tiên sinh lại là một bậc thiên tài. Cái trí thức của tiên sinh không đủ cho người ta cảm phục. Song những thi tình thi cảm của tiên sinh thật là đẹp để vô cùng. Chúng nó đi sâu vào tâm hồn, thể nhân và làm cho họ được gần nhau trong một đời sống tinh thần không nhiệm vụ.

Vã trí thức nhiều khi làm phẩn tán lòng người, mà tình cảm lại gây nên sự điều hòa cần thiết.

— Cổ nhân không chỉ là một hạn trí ạm. Cổ nhân thiết là người tri kỷ của Tân-Đà đó vậy.

Phải chi cổ nhân có thể cho biết của chi để thỉnh thoảng được gặp nhau mà đàm đạo văn-chương.

Kiên-Oanh đứng dậy sửa soạn ra về, cười và đáp :

« Chúng tôi bốn bề không nhà, Có chỗ rảo xúng đáng mà hầu tiếp thi nhân. Trong hạn thanh khí chúng ta sẽ đi về cùng nhau mộng mị ».

Kiên-Oanh ra xe. Tân-Đà tiễn đưa tới cửa, bóng hồng khuất dạng lần lần, thi nhân lui bước tần ngần tiếc thương. Cảm tình lại lắng lại thành thơ :

Năm xưa rau sắng chùa Hương,

« Đỡ ai lên lón, con đường đỡ xa »

Năm nay khách đến chơi nhà.

Hoài thâm thi sĩ cho quà gói sấm.

Đồng bang còn bạn đồng tâm

Nước non quanh quất tri âm hậu còn

Trăm năm đá Tân chưa mòn.

Còn duyên mưa móc, còn hồn văn thơ.

Ruột lấm còn cứt ra to.

Cuộc hội ngộ trên đây là lần chót trong đời Tân-Đà, những nghệ-đầu sự khi tiên sinh đã quá cố. Chu-Kiên-Oanh còn tới viếng một lần nữa ở phần mộ thi hào !

THIỆU-SƠN

Savon **VIỆT-NAM**
Tốt nhất

Phương pháp trị bệnh Ho Lao

Tôi có 1 phương thuốc trị bệnh ho lao của ông bà để lại hay quá. Xưa nay để giúp người ở thôn lán. Nó trị bệnh nhẹ thì mau lành, còn bệnh thiệt nặng như tiếng tắc, mệt và nóng lạnh liên miên, tôi cho uống thì chỉ thấy khỏe một lúc, không hết, chớ còn như bệnh ho chưa thiệt nặng như nói trên và những chứng ho thường như : ho ra máu, ho khan, ho đẫm, ho gió, ho phong vân vân thì nóng mau lành lắm. Còn người bị tề bị đánh động phổi tức ngực thì uống càng mau liền. Có nhiều người dùng thấy hay, khuyển khách tôi làm ra báo khắp nơi cho ai cũng cùng được; nhưng vì phương thuốc này nước quá nên tôi không muốn. Nay người ta khuyến khích quá và tôi nghĩ lại có nhiều bệnh tổn hại ngàn mà không hết thì thuốc rầy sách cũng không mất gì; nên tôi làm ra và chia nhảm mỗi va uống 1 tuần tại giá 12500. Tùy theo bệnh, uống 1 hoặc 2 hay 3 tuần thì lành bệnh.

Dùng thuốc này rồi ngoài còn phải có cách kiêng cử và lựa chọn món ăn và chương pháp làm cho phổi mau tươi nhuận, bình mới mau lành. (Tôi có chỉ rõ trong toa). Trong hộp có hai thứ thuốc uống: 1 thứ uống nhậm trường dưới đàm trong phổi ra đại trường; 1 thứ bổ phổi trị ho. Vậy ai muốn mua viết thơ và mandat để :

Monsieur NGUYỄN-VĂN-SÁNG

Cựu Hương-giáo, Làng Tân Quới.

Boite postale n° 10 (CẦN-THƠ)

Nếu các loại sách về Văn-Học, Lịch Sử, Khoa-Học của ngài có hư cũ, ngài nên giao lại cho nhà RELIMONDE, chớ để những ngài sẽ giữ bên được một kho-tàng quý giá mà khi trông vào tủ sách ngài rất đẹp để và tăng thêm giá-trị.

Nhà RELIMONDE chuyên môn đóng sách, in chữ vàng và làm đủ thứ hộp, danh tiếng khắp xa gần.

RELIMONDE
23-25, Martin des Pallières - SAIGON

ĐỒ PHÒNG CHỐNG ĐO NỐC PHÒNG TÍNH

Sanh như môi, dau lưng, té bại, sưng, ngứa, ngứa mề-đai, ghẻ tắc. Uống TRỪ PHONG GIẢI ĐỘC HUỖN của nhà thuốc « HAY » Cảnh-thơ Mạnh Liễn. Uống ít nhuận trường, nh ều thì xổ. Đản há sanh con có phong đen, nuôi không đặng, uống, dốt phong sau sanh con nuôi đặng. Mua là từ 5 p. 00-khỏi chịu liền gói.

⊗ Không kỵ thai — Giá 0 p. 60
Bán khắp nơi. Cần mỗi hộp 1 Tổng-đại-đi
Thuốc này có chung ở gian hàng « Việt-Nam »
Y-Dược-Trung-Hội-Chợ-SAIGON

Nam-Ky

TUẦN BÁO

Giám-đọc : BỒ-VĂN-TRUNG



HỘI ĐỒNG LIÊN-BANG ĐÔNG-PHÁP

Hình chụp trước phủ Toàn-quyền Saigon ngày 21 Janvier 1943 sau buổi nhậm khai-mạc.

QUỐC-TRƯỞNG PÉTAİN CHÚC TẾT CHO ĐẠI-NAM HOÀNG-ĐẾ

Quan Tổng-Thống Toàn-Quyền Jean Decoux, Pháp-quốc Khâm-Mạng
Đại-Thần nơi cõi Thái-bình-dương, có chuyên đạt cho Đại-Nam Hoàng-Đế Bảo-Đai
Đại một bức điện văn của quan Thuộc-địa-bộ Tổng-Trưởng như vầy :

« Vichy, 5 Février 1943. — Năm mới A-nam là một dịp cho Thượng-Tướng Quốc-Trưởng tỏ tri ý trung thành của ngài với đức Hoàng-đế Bảo-Đai, Ngài lại xin đức Hoàng-đế nhậm lời thân ái của ngài chúc cho nước Việt-Nam phát đạt êm đềm với sức cố gắng chung của người Pháp và người Nam. Bức thư của ngài chuyên đạt từ thông-cáo này cho các Hoàng-đế và đình theo những lời cầu chúc thành thiết mà bức thư lấy làm vui mà gợi riêng về phần của bản-chức cho đức Hoàng-đế, cho đức Hoàng-hậu và cho các đức Hoàng-tử với Công-chúa».

Quan Thuộc-địa-bộ Tổng-trưởng chúc Tết cho thân dân Việt-Nam

Quan Tổng-Thống Toàn-Quyền Jean Decoux, Pháp-quốc Khâm-Mạng
Đại-Thần nơi cõi Thái bình dương, có tiếp được của quan Thuộc địa-bộ
Tổng-Trưởng một bức điện văn như vầy :

« Vichy, 5 Février 1943. — Xin ngài chuyên đạt cho dân chúng An-nam biết rằng nhơn dịp Tết, Chánh-phủ của Thượng-Tướng Pétain lấy làm hân-hạnh mà tỏ lòng yêu mến và trung thành của Chánh-phủ đối với dân chúng. Vẫn biết dân chúng lưu tâm về cuộc lễ gia đình cổ cựu này, nên nhơn dịp ấy Chánh-phủ công biểu đồng tình với dân chúng và gợi lời chúc mừng thành thiết cho dân chúng và cho Thuộc-địa. Dầu hiện thời có nhiều việc khó khăn, song dân chúng nên tin chắc rằng lòng nhơn-hệ của Chánh-phủ đối với dân chúng vẫn bền chắc luôn-luôn, cũng như Chánh-phủ biết chắc rằng Chánh-phủ được tin cậy lòng trung thành của dân chúng đối với Đại-Pháp vầy. Quan Tổng-Trưởng bộ Thuộc-địa tại tỏ lời thân ái mà chúc mừng riêng cho thân dân An-nam.»

CHÚNG ta không muốn thấy ở chung quanh chúng ta những người liên hiệp vì bởi hoặc lòng tham lam chỉ muốn ích kỷ, hoặc tánh lười biếng nên phải xuôi theo. Những người muốn hiệp tác với chúng ta phải biết rằng mình hiệp tác là quyết làm tròn nghĩa vụ, không trông mong phần thưởng nào khác hơn là được phê chí vì có đem giúp viên đá để xây nên sự nghiệp phục hưng nước Pháp.

Thượng-trưởng : PÉTAİN

ĐÊM 29 TẾT QUAN THÔNG-ĐỐC CHÚC DÂN NAM-KỶ

Trong lúc dân chúng Nam kỳ đương sửa soạn nghinh tiếp lễ tiền đề qui tụ trong gia đình hết thảy những người thân quyến, từ người còn sống cho tới người đã mất, đang vui vẻ cùng nhau trong ba ngày Xuân, đêm 29 Tết (3 Février 1943) hình linh chúng ta được nghe quan Thống Đốc Hoeffel kêu gọi chúng ta, kêu gọi bằng tiếng Annam, kêu gọi đặng nhắc cho chúng ta nhớ ý nghĩa cao thượng của lễ Tết, đặng dạy bảo chúng ta, đặng khuyến khích chúng ta, và đặng cầu chúc cho chúng ta những điều hạnh phúc.

Quan Thống Đốc để ý đến thân dân, không quên thân dân trong ngày Tết. Khi qui hóa biết chừng nào. Mà đều qui hóa như là ngài nói bằng tiếng Annam, làm cho ai nấy thấy đều cảm động.

Chúng tôi khuyên đọc giả hãy đọc cho kỹ bài tuyên-bố của quan Thống Đốc đăng tiếp sau đây, đọc đặng suy niệm về đường sự nghiệp đã trải qua trong năm rồi, mà tính toán có gì cuộc phải làm trong năm tới, đọc đặng đi đường lành lành, lấy thêm sức khỏe, thu tập linh thần để làm việc cho phần chân, đọc đặng bỏ thói vay quay về đường ngay mà giúp ích cho đời, đọc đặng chăm lo về tu thân, cần lao, gia đình, lễ quốc, hiện nay là cơ sở của nước nhà và mục đích của mọi người vầy. — N. K. T. B.

Cùng dân chúng Nam-kỳ,

Năm cũ Nhâm-Ngo hầu tàn, năm mới Quý-Mùi sắp đến.

Thế thường có rằng Tết là dịp thong thả năm cùng, chỉ để cho các gia đình vầy hiệp lễ cúng tổ tiên, đi chúc tụng bà con thân quyến, rồi đưa nhau giải trí âu chơi trong những buổi trời xuân ấm áp.

Ngoài ra những việc thông thường ấy, Bản-chức thiết nghĩ cũng nên nhắc lại rằng cái Tết còn có ý nghĩa cao sâu hơn nữa mà nhiều người quên đi.

Ngày Nguyên đán là dịp để cho si, nóng, công, thương, từ người chơn lấm tay bùn chỉ bực thương lưu tri thức, đều tưởng niệm đến con đường sự nghiệp đã trải qua rồi, mà tính toán coi số tất niên ra sao. Làm ăn dư hay thiếu, buôn bán lời hay lỗ, công nghệ thành hay bại, học hành tấn hay thối, làm ruộng trúng hay thất, vân vân... ai nấy đều so đo phương chước, kết quả và kinh nghiệm mà định trước một chương trình để kinh dinh và tiến thủ trong năm sẽ đến.

Ngày Nguyên đán là dịp để di dưỡng tánh tình, sau khi một năm dài dằng dặc vui thân nhọc xác, liêu từ lao tâm dặng cạnh tranh về sự sinh tồn. Trong những ngày ấy, ta dành chút thì giờ mà nghỉ ngơi đặng lấy thêm sức khỏe, thu tập linh thần, hầu qua năm mới có đủ điều kiện mà làm lung phần đầu nữa.

Ngày Nguyên đán là ngày đem cho ta những hi vọng tràn trề, để lờ bỏ các điều thất vọng. Năm cũ qua, ta trông mong nó lôi kéo cả những cái buồn khổ, tai họa, vãn đên, rồi đem đến cho ta cái vui sướng, phúc hậu, số đó mà trông đặng. Nhưng ai ai cũng chực nước vào nhà từ ngày mồng một ai ai cũng lẫn chúc cho nhau.

Tết lại cũng là ngày để lập sổ chung niên về quãng đời Nhon - đạo của ta, mà xét coi phẩm hạnh của ta đến trình độ nào, ta đã làm bao nhiêu điều thiện ác, hành vi của ta được thành đáng hay vậy ta, ta có giúp ích cho đời hay chỉ ăn không ngồi rồi. Mặc dầu ra sao, ta nên gạn góc mạnh bạo mà nhìn nhận lấy, rồi tự nguyện trong năm tới ta sẽ trau nét sửa mình, vun bồi đạo đức, biến thân làm những việc công ích, làm tròn nghĩa vụ thân dân sĩ thứ.

Nói tóm lại: Ngày Tết chẳng phải chỉ là ngày cùng kiến vui chơi làng phi, mà lại còn là ngày thay cũ đổi mới, để bước vào con đường mới, dùng những phương pháp mới, lực lượng mới, tâm hồn mới, chí chí cũng mới mẻ.

Hỡi dân chúng Nam-kỳ! Bồn chức xin khuyên cả thảy nên hiểu nghĩa cái Tết là vậy và lấy chủ nghĩa TƯ THÂN, CẦN LAO, GIA ĐÌNH, TỔ QUỐC làm cơ sở và mục đích cho con đường của ta sắp tiến hành trong những ngày mới, năm mới, và thời gian mới. Cả thảy nên hiệp các lực hồn làm một, các lực lượng làm một, sự trật tự làm một, sự hy sinh làm một, sự kiên tâm bền chí làm một, sự tin nhiệm nơi quan Thống chế PÉTAIN, quan Toàn quyền DECOUX và Bồn chức làm một, chí chí cũng làm một khối khư khư, thì phương chí chúng đạt được nhiều kết quả tốt đẹp hơn năm cũ về mọi phương diện.

Hỡi dân chúng Nam-kỳ: Trước khi kiến tử, Bồn chức xin chúc cho cả thảy bước qua năm mới đắc NGŨ PHƯỚC TAM ĐA và Bồn chức xin cả thảy hiệp với Bồn chức mà cầu nguyện cho Đại Pháp Đông-Pháp và Nam-kỳ được HẠ SA PHƯỚC ĐẲNG.



LỜI KHEN XỨNG ĐÁNG

Cuộc đua xe máy vòng quanh Đông-Pháp đã chung kết tại Saigon ngày 4 Février 1943 một cách rất vẻ vang đẹp đẽ. Phía sau sẽ có bài thuật rõ về cuộc thể thao ấy. Đây chỉ đáng lời của quan Tổng-Thống Toàn-quyền Jean Ducoroy, Pháp-quốc Khâm-mạng Đại-Thần-nội-cối Thái-bình-Dương, ban khêu gọi Trung-tá Deseux, Tổng Ủy-viên về Thể-dục và Thanh-niên.

« Bồn-chức lấy làm băn khoăn mà tỏ lời ngợi khen ngài về sự chung kết rực rỡ của cuộc đua xe máy vòng Đông-Pháp, là một cuộc đua can đảm của ngài trả nghĩa và bồi thân lo tổ chức, mặc dầu có nhiều việc khó khăn, khó khăn đến nỗi phải sợ lược qua không nói.

« Bồn-chức cũng xin ngài chuyển đạt lời khen của Bồn-chức cho hết thảy các nhà thể thao dự đua và đã rầu sức giúp cho thành tựu cuộc đua này, là một cuộc đua mới bảy lần thứ nhất trong lịch sử Liên-Bang Đông-Pháp.

« Nhất định cho tổ chức cuộc đua khó khăn ấy, Bồn-chức có ý muốn bày tỏ vừa tinh thần hoạt động của xứ Đông-Pháp, vừa trí canng nghị và kỷ luật của hạng thanh niên xứ này.

« Bồn chức lấy làm mừng mà được thấy mọi người đều hiểu ý của Bồn - chức và hưởng ứng với ý ấy. Và Bồn-chức tỏ lời mà cảm ơn ngài và cảm ơn cả thảy người ủng hộ sự với ngài cùng người dự cuộc đua ấy, về cái gương kiên cố và can đảm rất đẹp đẽ vừa mới nêu lên cho toàn xứ Đông-Pháp đó »

NĂM MỚI, TÂM HỒN MỚI



È Ngon-Đàn đã mãn rồi.

Với năm mới chúng ta phải có tâm hồn mới, để lo bồi bổ cho những đức Cần lao, Gia đình, Tổ quốc.

Chắc các bạn cũng như chúng tôi, trót mấy ngày suy niệm sự g bại vong linh của tổ tiên quá vắng, hiện nay tinh thần tấn thủ của chúng ta đã phấn khởi mà xô đẩy chúng ta mạnh dạn bước theo đường quang minh chọn chánh của người xưa.

Trót mấy ngày sum hiệp với cha mẹ, vợ con, anh em, hiện nay lòng yêu gia đình của chúng ta được thêm nồng nàn mà khiến chúng ta hàm hồ hy sinh sự vui sướng riêng của chúng ta để lo gây dựng hạnh phúc chung cho cả gia đình và tổ quốc.

Trót mấy ngày nghỉ ngơi an lạc, sự mệt nhọc của chúng ta đã tiêu tán, cái cần lao cố hữu của chúng ta đã bình phục, nên hiện nay chúng ta rảnh rỗi hái mà lo làm việc, làm việc để giúp gia đình no ấm, giúp tổ quốc phú cường, làm việc đặng đạo tạo tương lai của nước nhà cho cao quí, cho rực rỡ.

Đã bước vào năm mới rồi, chúng ta chẳng cần gò ngoài lại năm cũ mà than thở về những nỗi khó khăn chúng ta đã trải qua. Chúng ta cũng chẳng cần gò qua-hi quát đồng tây rồi bàn luận những chỗ cao thấp loặc hay dở của thiên hạ. Đã bước vào năm mới, chúng ta cần phải lập một chủ hướng mới, cần phải tạo một tâm hồn mới, chủ hướng cho thẳng ngay, tâm hồn cho mạnh mẽ, để giúp đỡ cho nước nhà, mà cũng để đối phó với thời cuộc. Với chủ hướng ấy và với tâm hồn ấy, chúng ta cứ ngó ngay trước mặt mà bước tới, bước tới cho mạnh dạn, nếu có gặp khó khăn thì chúng ta cứ kiên tâm trì chí mà vượt sông, nếu phải hy sinh tài sản, hy sinh sự sung sướng, hoặc phải hy sinh luôn cả tánh mạng của chúng ta đi nữa, để giúp cho nước nhà được lớn lên được hình an, thì chúng ta cũng cứ hăng hái tươi cười mà làm phụng sự.

không thờ thần, mà cũng không dự dự.

Ngày 23 Janvier 1943 làm lễ khai mạc Hội-đồng Liên bang Đông-Pháp nhóm lần thứ ba, quan Thủy-sư Đô-đốc Jean DECOUX có nói như vậy:

« Kỳ nhóm nước bốn-chức có nói với các ngài rằng nói theo gương của Đại Pháp, xứ Đông-Pháp phải mạnh dạn mà ngó ngay ương lại và phải xây một đoàn thể mới trên những nền tảng vừa cổ cụ vừa cứng chắc. Bồn chức có khuyên các ngài hãy lãnh làm tay thợ lo xây dựng cuộc phục hưng ấy và hãy làm gương cho nhơn dân lo cố gắng để giúp ch xứ Đông-Pháp vượt qua khỏi những nỗi khó khăn hiện tại, mà càng thêm quang đại, càng thêm mạnh mẽ.

« Bồn-chức lấy làm tự hào và lấy làm vui vẻ mà thấy lời khuyên của bồn chức đã có hiệu quả.

« Không phải chúng ta cứ khom lưng mà dạy theo ngọn gió, và không phải chúng ta cứ ngồi khom tay mà chờ đợi thời cuộc đem lại cho chúng ta những ngày bình an đâu. Chúng ta còn muốn xứ Đông-Pháp đem tất cả lực lượng mà bước tới hân hởi trên đường tấn hoá.

Với sự cần lao của chúng ta, thì chúng ta đối phó với nỗi khó khăn hiện thời; mà đồng thời chúng ta cũng chăm lo xây dựng tương lai nữa.»

Chúng ta nên lấy những lời này để làm biểu hiệu mà làm việc trong năm mới. Phải dùng tất cả lực lượng để đuổi theo đường tấn hoá. Phải chuyên cần lao để xong lướt khó khăn và để xây dựng tương lai vẻ vang cho xứ sở.

HỒ-VĂN TRUNG

Maison LIÊN-HOA

Máy y-phục phụ nữ và đồ Short trẻ em, nhiều kiểu rất đẹp, có chemises và áo bà-bà thêu.

Mme TRƯƠNG-CÔNG-MÔI
N° 108-110, Lagrandière
gần chợ mới Saigon
Tél. 21.780

HỘI-ĐỒNG LIÊN-BANG ĐÔNG-PHÁP

NHÓM LẦN THỨ BA



Quan Tổng Thống Toàn quyền đang đọc bài diễn văn bày tỏ tình hình chung trong xứ Đông-Pháp, vào phòng Hội-nghị, có quan Đốc-Lý vẫn phòng và một quan trung-ủy theo hộ giá.



HON có Hội chợ Triển-lãm ở Saigon, nên quan Tổng-Thống Toàn-Quyền định nhóm Hội-đồng Liên-Bang Đông-Pháp lần thứ ba cùng tại Saigon nữa.

Chương trình phiên nhóm này chỉ có 3 ngày mà thôi và chia ra như vậy :

Ngày thứ bảy 23 Janvier 1943.

Buổi sớm mời nhóm tại Phủ Toàn-Quyền.

9 giờ. — Các Hội-viên trong 5 xứ họp phòng Hội-nghị, mỗi vị mặc sắc phục theo xứ mình.

9 giờ 15 phút. — Quan Thủ-sư Đô đốc Jean DECOUX, Tổng-Thống Toàn-Quyền

đến với bày tỏ tình hình chung trong xứ Đông-Pháp, vào phòng Hội-nghị, có quan Đốc-Lý vẫn phòng và một quan trung-ủy theo hộ giá.

Quan Quản-ly vẫn phòng của Hội-đồng Liên-Bang tiếp dẫn mỗi vị Hội-viên với quan Toàn-Quyền.

9 giờ 20 phút. — Quan Tổng-Thống Toàn-Quyền đọc bài diễn-văn mà bày tỏ tình hình trong cả xứ Liên-Bang Đông-Pháp.

Bức ảnh ảnh hành vào đây là ảnh chụp lúc quan Tổng-Thống Toàn-Quyền đang đọc bài diễn-văn trước máy truyền hình.

Khi quan Toàn-quyền đọc diễn-văn dứt rồi và tuyên bố khai mạc Hội-đồng, thì quan

Đốc Phủ Lê-thành-Long, người lớn tuổi hơn hết trong Hội-đồng Liên-Bang, thay mặt cho các Hội-viên mà tỏ lòng trung thành với Quốc-Trưởng PÉFAIN, với quan Thuộc-địa-bộ Tổng-Trưởng BREVÈ và tỏ tình thành kính cảm mến quan Toàn-Quyền, giữa lúc khó khăn, mà ngài vẫn giữ được cảnh thẳng bình cho xứ sở, đã giữ cho xứ này được an tịnh, mà còn phát triển cuộc kinh-tế, làm cho ai nấy đều phải kính phục. Sau hết quan Đốc-Phủ Long nói : « Tôi kính cần cầu xin ngài tỏ lòng giúp cho Mậu-quốc biết rằng, với một tấm lòng an tịnh, chúng tôi là đoàn em nước của Đại-Pháp, chúng tôi vẫn luôn luôn tin chắc nơi cái ngôi cao vạm của Pháp-quốc miên-trường và nơi sự bình-diệu của Pháp-quốc để luôn luôn yên ổn ».

Quan Toàn-Quyền tỏ lời cảm ơn và tin cậy Hội-đồng Liên-Bang, rồi mời hải buổi nhóm khai-mạc.

Bức ảnh đăng ngoài bìa số báo này là ảnh chụp trước Phủ Toàn-Quyền lúc màn buổi nhóm khai-mạc.

Buổi chiều nhóm tại Dinh Đốc-Lý Thành-Phủ Saigon

16 giờ. — Quan Phó Toàn-Quyền đến ngồi chủ tịch, có quan Đốc-Lý Chánh-trị-cuộc và quan Đốc-Lý Kinh-tế cuộc tùy tùng.

Khi quan Phó Toàn-Quyền đến, có một toán lính ma-tà đứng ngoài cửa mà chào.

Buổi nhóm này chỉ bày tỏ cách giải quyết của mấy vấn đề đã-bán trong phiên nhóm hồi tháng Juillet 1942. Tuy vậy mà Hội-viên cũng có tỏ thêm nhiều ý kiến mới, nên buổi nhóm kéo dài đến 19 giờ mới mãn.

Đúng 20 giờ, quan Toàn-Quyền có mở dạ yến tại Phủ Toàn-Quyền mà đãi Hội-đồng Liên-Bang

Chưa-phut 24 Janvier 1943

Sớm mời từ 9 tới 12 giờ, chiều từ 15 tới 19 giờ, Hội-đồng Liên-Bang đi xem Hội-Chợ Triển-Lãm, có ông Trương-Ban Tô-chức Hội-chợ liền dẫn.

Đến 21 giờ 15 phút, Hội-đồng dự cuộc dạ hội, hội-rạp hát trong Hội-chợ.

Thứ hai 23 Janvier 1943

Hội-đồng tiếp đi viếng Hội-chợ Triển-lãm nữa. Đến 18 giờ ban Tô-chức Hội-chợ có thiết một tiệc rượu long trọng tại một nhà hàng Pháp trong Hội-chợ mà đãi Hội-đồng Liên-bang.

Đến 21 giờ 15 phút, ban Tô-chức Hội-chợ lại còn mời Hội-đồng Liên-Bang dự xem một đêm hát xiếc.

Chương-trình buổi hội đến đây là dứt. Nhưng vì có lời của ông Hội-đồng Trương-văn-Bền mời, nên ngày thứ ba 26 Janvier, Hội-đồng Liên-Bang có đến viếng hàng dầu và hàng xà-bông của ông tại Cholon. Sự đi viếng này làm cho các vị Hội-viên đều hài lòng, bởi vì được thấy tận mắt một cuộc công-nghệ tạo tác của người Việt-Nam và trong ấy các người phụ sự từ kỹ-sư chỗ tới thợ (thuyền toán là người Việt-Nam).

Hiện nay hàng của ông Trương-văn-Bền được bán rất xa-bông, dầu dầu dừa, dấm phồng, dầu mè, dấm thông, làm glycerine, potasse, amoniacque, sonde, máy chạy rầm rầm tới ngày, mà ông còn ráp thêm máy, đăng khoán trông cuộc công-nghệ của ông cho lớn ra nữa.

Đối với cuộc bồi đắp nền kinh-tế của nước nhà, ông Trương-văn-Bền đáng cho chúng ta ghi tên vào số những người có công về phương diện công-nghệ.

Par jugement définitif en date du 18 Déc. 1942, le Tribunal Résidentiel de Quinhon (Annam) a condamné le nommé Dang-Luong, 69 ans, écrivain, fils de parents inconnus, né et domicilié au village de Trung-An, canton de Tai-Luong, phu de Hoai-Nhon (Binh-Dinh), a quinze jours d'emprisonnement avec sursis, mille cinq cents francs d'amende et aux dépens pour détention clandestine d'huile de coco, par application des articles 1er de l'arrêté du 27 Oct. 1941 modifié par l'arrêté du 6 Juin 1942, 3 de l'arrêté du 27 Oct. 1941, 10 du décret du 2 Mai 1939 modifié par le décret du 12 Janv. 1942, 46 § 4, 5 et 6 de la loi du 11 Juillet 1938, 1er du décret du 14 Mars 1942 et 1er de la loi du 26 Mars 1891.

POUR EXTRAIT CONFORME

Le Greffier,

Signé : Achille CAMUSARD



Chàng tôi lấy làm hân-hạnh mà được thấy bà n.ữ-lưu đã chú ý về cuộc chấn-hưng luân-lý cho em cháu phụ-nữ. Hiện n.ữ có nhiều bà đã xướng ra lo bồi đắp nền phụ-nữ giáo dục. đã đi đầu em cháu gái bước theo một nhịp với em cháu trai. Bà Trần-thị Thu-Lộ đã viết xong quyển sách « Hạp-phần của chị em ». tức vì gặp nạn khan giấy nên chưa cho xuất bản được. Vậy chúng tôi trích mấy chương về bốn đức của đàn bà trong quyển sách ấy lần lượt đăng lên báo để cống hiến cho các bạn đọc thường thức.

TÒA-SOẠN

PHỤ-ĐỨC

Sách Nữ Giới nói rằng : « Cái đạo kính thuận là đức lớn của đàn bà vậy ». Coi đó thì thấy cái phép thường răn dạy con gái đời xưa không bao giờ chẳng lấy kính-tông như thuận làm mối đầu. Thế mà phụ-nữ phải mới ngày nay lại trở đi lấy nhu thuận làm thấp hèn, lấy kính-tông làm biếng nhác, cho là tiếng ác-liệt mà chẳng chịu ở vô. Cho nên xử trong lối vợ chồng ít có sự ganh đua chọi trán; đối với cha mẹ chồng hay là cha mẹ ruột, cũng ít có thể năng mặt-chân-mày, bề có điều chi chút nghịch ý mình, thì liền công mới cãi lại; rồi đó ở trong buồng thì quăng thùng quăng rổ, ra ngoài cửa thì chửi chò chửi mèo, trên dưới không còn có lúc thuận hòa. đó đều do ý kiến sai lầm gây lên mối loạn trong gia đình vậy. Đàn bà bề tục vẫn cứ cố chấp cái ý kiến ấy mà tự lấy làm giỏi, sao mà mê tối lắm thay. Trong khoản đêm thanh, chị em hãy thử nắm vắt tay lên trán

Kêu là kính-tông nhu-thuận, chẳng phải là nghĩa a-dua bưng bọ, khuất ý phụng thừa dân.

Miền làm sao duyệt-sắc hòa 'đạo, không kiêu không siểm, mang quấy thì dịu lời can gián, nói ngay thì vui dạ vàng theo; trong lối trên dưới trong ngoài, ai nấy đều giữ liết phần mình, chẳng vượt ra ngoài đạo thẳng lẽ ngay, tức là nghĩa kính thuận ngụ ở trong đó.

Còn a-dua bưng bọ, thì chẳng lựa đức tốt hay là xấu, chẳng biện việc phải hay là quấy, chẳng dám trái ý, dừ mạng liền nghe, thuận theo điều ác của mẹ cha, hãm người chống vô sự bất nghĩa, cái đó thì thiệt thấp hèn biếng nhác, là nét xấu của đàn bà.

Hai lẽ phân biệt rành rẽ như vậy, thế mà phụ nữ đời nay có kẻ hiểu lầm nghĩa bưng bọ a-dua là kính-tông nhu-thuận, ấy bởi chưa biện rõ nghĩa chánh, nên mới coi đức-tốt kính-tông nhu-thuận là nét xấu biếng nhác thấp hèn.

Nhưng cái đó chẳng những lỗi tại phụ-nữ mà thôi, trong lối gia đình ngày nay kẻ làm cha mẹ và kẻ làm chồng cũng phần nhiều lỗi về lẽ chánh, đối với dậu con hay là đối với vợ, lẽ chánh trực thì bất hủ, mà hề a-dua thì tung tiu, nên mới dưng thành cái thói a-dua, mà khích thành cái thói kiêu-mạn. Vậy muốn rèn luyện cái đạo kính thuận làm đức lớn của phụ nữ, thì tất cả kẻ chủ trương giáo dục và kẻ phục-tông giáo dục đều nên hết sức tu tính đặng duy trì lấy lẽ chánh trong gia-đình.

Trừ đức kính thuận ra, thì đức trinh-tịnh cũng là nền tảng của một đời người đàn bà, cho nên gia-lễ thi-ở xưa lấy hai chữ « Trinh-thuận » làm biểu-hiệu người đàn bà đức hạnh, mà nữ-giới đặt vào ca-đạo trong nơi làng xóm, chị em chắc đều nhớ câu :

« Đả cho vào bậc bồ-klư,
Đạo lòng phụ lấy chữ trinh làm đầu.
Một người con gái thục con sen ngọc đảo to »

a-dương trong chốn thâm-khuê, vẫn nguyên cái chất nết-lặng, đối trong, chưa có một chút gì như bụi. Tới chững ra ngoài lịch duyệt, ngộ thấy những ngoại vật: cò huệ hơn hồ, ong bướm, đàn diu, xúc cảnh sạch tinh, mới gọi ra cái mối hào hứng về hoa kia nguyệt nọ. Khi ấy hề căng tri một chút thì giữ toàn được coi nết giá trong ngọc sạch, mà hề lãng mạn một chút thì đã biến ra cái thói nước đục bụi dơ. Cho nên hề là người biết trân trọng chữ trinh đáng giá ngàn vàng, thì lúc nào cũng phải phòng phạm rất nghiêm, coi dưng nước mắt ngó vô, mười tay chỉ vào, mà chẳng dám có chút chi nếm nếm, vì phương tâm người ấy tự có định-chữ, tự hiểu rằng mình chẳng căng tri như vậy, thì trăm năm danh tiết phút đã bỏ đi một ngày.

Trên Bộc trong Dầu là chuyện không ai biết, mặc dầu mình làm sự mình muốn, nào có khó gì. Song có biết dầu cái lẽ tại vách mạch rừng, sự đời chẳng có chi là kín. Người đàn bà sợ, cho nên nên kiêu, vậy nếu một khi lòng mình nghĩ mà xây lăm, thì trọn đời khôn hề được lại, chị em phải biết tự trọng chờ đứng lấy đã làm chơi.

Trên đây mới giải bày hai nghĩa : « Trinh-thuận » là đức hạnh quan-kiệm của đời người đàn bà, còn ngoài ra như : « hiếu-thảo » đối với cha mẹ ruột và cha mẹ chồng; « hòa-hào » đối với anh em chị em; « nhân-từ » đối với con cháu và tôi tớ, cũng « cần-kiệm » để trị gia-chánh, . . . đều là mỗi môn phụ-đức trong đời, thì sẽ phân trần tại các chương sau đây, chương này hãy chừa nói vội.

Trần-thị THU-LỘ
(Trích trong quyển sách « Hạp-phần của chị em » chưa xuất bản)

Nếu các loạt sách về Văn-Học, Lịch-Sử, Khoa-Học của ngài có hư cũ, ngắt-oạn giao lại cho nhà RELIMONDE, chẳng những ngài sẽ giữ bền được một kho-tàng quý-giá mà khi trông vào tủ sách cũng sẽ được bằng lòng vì tủ sách ngài rất đẹp đẽ và tăng thêm giá-trị.

Nhà RELIMONDE chuyên môn đóng sách, in chữ vàng và làm đủ thứ hộp, đánh-tiếng khắp xa gần.

RELIMONDE
23-25, Martin des Pallières - SAIGON

ĐÀ-CỎ BÀN IN LẦN THỨ HAI

TRÍ-NHÂN VIỆT-NAM

của HOÀI-THANH và HOÀI-CHÂN
(Hơn 400 trang — 40 tấm ảnh — Bìa của họa-sĩ Nguyễn-đỗ-Cung — Tinh hoa của thơ Việt trong 10 năm nay — In rất đẹp)

GIÁ BÁN : Loại thường 4\$25
Loại bouffant 7 00
Loại vergé 20 00

Viết thư về nhà xuất bản :
NGUYỄN-ĐỨC-PHIÊN
Boite Poste 34 Huế

Trong dịp Tết hãy đọc

Chiêu ba mươi Tết

Một thiên tình sử sống của bạn ĐỒ-QUANG-TIÊN kính hiến bạn đọc trong dịp xuân QUÝ-MÙI. Bìa là một bức tranh đặc biệt về Tết do họa sĩ Nguyễn-Đức-Phiên minh họa

Luận Tình

Trong tủ sách Tân-Việt

Lần đầu tiên những vấn đề thuộc về phương pháp luận được diễn giải một cách rõ ràng và sinh động

TRIẾT HỌC EINSTEIN

Trong tủ sách Triết học

Nhà xuất bản TÂN-VIỆT, 49, Takou Hanôï

Saigon — sách Tân Việt bán nhiều nhất tại hiệu
MAI QUANG 110 Rue G. Guyonnet

QUAN-HẢI TÔNG-THU

TRUNG-HOA SỬ-CƯƠNG

của ĐÀO-DUY-ANH

Quyển sách lịch sử Trung-hoa đầu tiên viết bằng quốc-văn, tổng hợp hết thấy lịch sử của nước thầy văn-hóa Đông-phương, từ buổi nguyên thủy đến ngày nay.

VĂN-HOÀ
29, M. Pétain - HUẾ

CA-ĐẠO TẬP-LỤC

HÀN các bạn thân-yêu cũng như tôi, sau khi chôn chôn mỗi gối vì bước luân-lạc giang-hồ, các bạn đứng dưới một buổi chiều thu êm ả, lắng nghe tiếng hát ni non của cô lái đò, tiếng hò nhạc-khoan của cô thôn-nữ trên giòng sông hay thắm lóa vàng, các bạn sẽ thấy lòng mình rạo rức hồ như những âm điệu thanh tao, những vần thơ ca mộc mạc ấy kêu động được cái linh hồn hoài vọng cố- quốc của kẻ lữ thứ xa nhà.

Những vần thơ mộc mạc ấy với một nhạc điệu mềm mại như sức tích một mối bí cảm mình mong có đây hiệu lực được kêu gọi tất cả cái gì đã qua sẽ trở lại trong quá tim của loài người ở hiện đại.

Nó vốn là linh hồn của một nước, tinh hoa của một dân tộc. Đọc nó hay nghe nó, các bạn thấy say sưa, thấy sung-sướng là có thể gây dựng được một tương tượng những cuộc sinh hoạt kinh tế chính trị, phong tục, tập quán tự gần xưa đến hiện thời.

Những câu ve vãn bốn cột giữa cầu chầu trâu với cô gái quê, những bài ca than-thán trách phàn của người quả phụ, những khúc hát nào nung ai oán của cô thôn nữ lữ láng tình duyên là do những tâm hồn rạo rức đầy cảm xúc những linh hồn thiết mẫn nồng của loài người.

Ca dao, một tài liệu giá trị về tâm lý và xã hội. Sau tập lại, chúng ta sẽ giữ được một nền văn hóa đời đời của cha ông, một kho tàng quý báu về tâm hồn của hơn hai chục triệu người biết sống, biết tranh đấu, đã gieo rất bao nhiêu mạch sống trên giải đất Việt-Nam.

Ái đã được hạnh phúc đừng chán bên con bờ ruộng nghe các cô gái quê hiền lành vừa cấy lúa vừa hát véo von, hay những câu chầu trâu ngồi trên lưng trâu hò hát những câu ca dao về thời thế, về ái-tình đồng vọng trong đồng-nội, thì lòng người ly hương kia cảm

thấy dịu dàng lâng lâng như chiếc chim bay giơ rừ nước được hưởng lấy một tia ánh nắng vừa quay về ổ cũ với bậu xưa.

Câu hát của quê hương kêu động được lòng sâu xứ của kẻ ly-hương sẽ trở về với quê hương. Vì câu ca ấy là tinh thần phong phú của một dân tộc, là mạch sống trong miếng đất tâm hồn bất biến của chúng tộc Việt-Nam.

Người Việt-Nam sẽ trở lại với xứ Việt-Nam sau khi nghe câu hát của Việt-Nam.

Hôm nay chúng ta tìm lại cái kho tàng quý báu của ông cha, một văn hóa đời đời bất biến, hiền lành nhất, già trị nhất đã được biểu hiệu chung những tâm lý, phong tục, chính trị đã mai một trong quá khứ; hoặc những trạng thái sinh hoạt đã chìm sâu trong dĩ-vãng mà không bao giờ trở lại nữa.

Giờ, chúng ta bắt tay vào việc,

1. — Trèo lên cây bưởi hái hoa,
Bước xuống ruộng cà hái nụ tầm xuân,
Nụ tầm xuân còn ra cánh biếc,
Em đã có chồng, anh tiếc lắm thay!
2. — Mười hai cửa biển, anh đã cầm đầu,
Cửa nào có cả anh quang chải vào,
Ngon sông Đào vữa trong vữa chảy,
Anh đi kén vợ mười bảy năm nay.
Tình cơ tại gặp em đây,
Như cá gặp nước, như mây gặp rồng,
Mây gặp rồng, phát vẩn phát vô,
Cá gặp nước, con ngược con xuôi,
Làm đâu khó lắm em ơi!
Sao em chẳng kiếm những người như anh.
3. — Ngọc sa xuống biển, ngọc thủy tinh,
Anh với em gà nghĩa chung tình,
Đàn ăn cơm quán, ngũ đình cùng ứng.
4. — Bạc với vàng còn đen còn đỏ,
Anh với nàng còn nhỏ còn thương,
Trách ai đem khoa khoa rương.

TẶNG CÔ GÁI LONG-XUYỀN CÓ LÒNG HIẾU NGHĨA

Làm « lãnh » mà muốn cho người biết, thì chưa chắc phải là « lãnh ». Làm « lãnh » mà không muốn cho người biết, thì mới thật là « lãnh ». Xưa nay, người làm « lãnh » cũng nhiều. Mà được như cô gái đây mới là đáng quý. Vâng như lúc còn xuân trăm hoa đua nở, lời hát lên một bài « Ca Trù », theo với cung đàn nhịp phách mà biểu dương đức tính tốt của cô và ao ước cho toàn thể phụ-nữ ta đều được như cô, thì biết bao là vinh hạnh.

MƯỜU :

Long-Xuyên là đất hưng Vương (1)
Nhà ai có gái thiêu-lương (2) lạ kỳ.

- Khóa rồi lại mở điện cang thường lời thối!
5. — Các đương tươi sao các vội lán ?
Kiến đương tươi sao kiến vội héo,
Vây chớ anh bởi nàng sâu ai ?
— « Anh đừng có hỏi nhiều tiếng, đặng cay,
Vợ xa chồng kiến héo, gái xa trai cúc tàn !
 6. — Khiế rụng bờ ao ngọt ngào anh chuộng,
Cam chịu trên cánh rụng cuống anh ché.
 7. — Anh nghiêng tai dưới gió, em kể công
khó cho anh nghe :
Hỏi nào anh đau ban của lưỡi trắng, miệng
đắng cơm bời,

- Bạc nhiều công ở đứng hồng ngời,
Bây giờ anh ở bạc, trời nào để anh !
8. — Đầu giòng có trồng cây chuối,
Cuối giòng có trồng cây đa,
Bốn phía ngã ba có dây tơ hồng ;
Gái chưa có chồng như bông hoa lý,
Trai chưa có vợ như bức tượng vẽ bia xanh,
Duyên nợ đời ta đành, phụ-mẫu không đành,
Tỷ như gạo nước tưới lúa thành sao tan !
 9. — Chờ trời rồi rằm trong cuốn,
Rồi thì gỡ rối, anh buồn chuyện chi ?
— « Anh buồn nhiều nỗi vẩn vơ,
Bạc lộn với chi đời chẳng xứng đôi.

(Còn nữa)
QUANG-PHONG

Rõ ràng « Thủy ái môn my » (3)
Tấm gương « biểu nghĩa » (4) nên ghi để đời.

NÔI :

- Thiếu chi gái trong trời đất Việt,
Hà không ai chẳng biết làm lãnh,
Thế mà cô làm nghĩa chẳng cầu danh,
Đem danh nghĩa tạc lòng thành, hiêm có,
Đương gặp tiết hoa đào sớm trở (5),
Tiệc « Vu-qui » (6) hai họ xúm vui mừng
Bạc hai trăm, khép nép đem dâng,
Tò tác đã ăn cần cùng chiếu-si,
Quan Chử-tĩnh thế theo mỹ ý,
Cấm ơn cô, gái quý của nhà Nam,
Giữa cuộc vui, ai thấy cũng luân đơm,
Hỏi thử lại : Minh làm coi có được,
Bình sanh hành thiện thiên gia phước (7),
Bất tử luyến danh thế thượng truyền (8),
Chúc cho cô, loa phụ-g đã vầy duyên,
Đong con cháu như : « Miên-miên qua điệc » (9),
Phải chi buổi đương sum vầy Pháp Việt,
Mọi người đều tha thiết như cô,
Cò lo chi chẳng chống vưng cơ-đồ,
Lên đài-múa mà tuig hồ vạn-luế,
Việc làm phải khuyên ai đứng nê,
Đấng Hoàng-Thiên có mắt để không soi,
Việc quang cho cả giòng-hỏi.

THƯỢNG-TÂN-THỊ
(28 Janv. 1943)

1. — Năm đinh-dậu (1777) mùa đông, đức Gia-Long dấy binh ở Long-xuyên, rồi-lên-quan-à-láy-Saigon.
2. — Thiêu-lương, là hồn thánh tốt của người.
3. — Đếm tốt ứng ở cây bông trên cửa ý nói con gái làm vợ chàng cho cha mẹ.
4. — Hâm làm việc nghĩa, chữ « Hiếu » là « muốn », mà người xứ ta thường gọi là « Hào ».
5. — Thơ « Đào-yêu » trong kinh « Thi » khen hôn nhân kịp thời như hoa đào nở đẹp.
6. — Con gái về nhà chồng.
7. — Lúc bình sanh, mình làm đức lành thì Trời thêm phước cho.
8. — Cái tâm của mình không mai-đời, còn trơ-vết-mắt.
9. — Con cháu đông đảo thành vượng, như dây dưa (qua điệc) dài dằng dặc.

LÊ-THÀNH-CÁC

THĂNG CUỘC ĐUA Vòng quanh Đông-Pháp

Đoàn Nam (1298 giờ 21 phút) đứng trước Đoàn Bắc (1305 giờ 38 phút) trong Bản Tổng Sắp tiếng đoàn.

Tốc lực trung bình : 29 km 840

Chặng 15 : Hanoi — Thanh-Hóa (180km)
Vừa phát chạy thì Thân và Các bắt đi lớn bỏ tốp đông càng lúc càng xa. Nhưng tới Ninh-bình, Các và Thân bị Thêu và Tiểu theo bắt kịp. Bốn người kéo nhau về mức; Thân rút thắng Các một mình xe, Tiểu ba, Thêu tư. Sau đó 25 phút tốp sau mới về tới.

Chặng 16 : Thanh-Hóa — Vinh (140km)
Cuộc đua khởi hành tại đò Ngọc Tròn. Hôm ấy Trời rất lạnh nên cả đoàn chạy với một tốc lực tầm thường. Còn 24 cây số tới Vinh Các bị bê vỡ rớt lại. Hay tin ấy đoàn Bắc tấn công dữ dội. Sâm và Thơ ở lại chờ Các sửa xong, hiệp nhau dẫn Các đi theo tốp đầu. Phía trước Thân và Tiểu thay nhau dẫn rất mạnh. Tới Vinh, Thân rút thắng Phương, Giá và đoàn đông Các, Sâm và Thơ về trễ ba phút.

Chặng 17 : Vinh — Đông-Hới (196km)
Chặng này có Đèo Ngang là hiểm trở. Các vua leo núi, lên tới chót đèo trước Thân, Sâm, Goussaud, Rouget và Giá. Khi đó dốc Thêu bắt kịp tốp đầu rồi cùng Tiểu bắt kịp đoàn về đến đò Quảng-khê trước Các và Thân hơn một phút. Qua đò xong, Tiểu và Thêu dẫn nhau chạy rất mau để rồi còn 3 cây số tới Đông-hới, Tiểu bỏ Thêu lại, đi một mình về mức trước Thân, Các và Thêu trên một phút.

Chặng 18 : Đông-Hới — Huế (166km)
Chặng này không có gì lạ. Cả đoàn lung dung đạp với một tốc lực tầm thường. Còn 37 cây số tới Huế, Tiểu bị bê vỡ rớt lại. Đoàn Nam công kích mãnh liệt làm cho vài danh thủ rớt lại trong đó có cả Phương. Đến mức ăn thua tại đại lộ Citadelle, Thân rút thắng Giá, Goussaud, N5 và cả đoàn. Phương và Tiểu về sau Thân hơn 4 phút.

Bản tổng sắp tại Huế : 1. Các, 2. Thân, 3. Thêu, 4. Lâu, 5. Tiểu.

Chặng 19 : Huế-Tourane (106km)
Chặng này tuy đường vẫn song có ba đèo

Phước-Tường, Phú-gia và Hải-Vân. Thân rút thắng Các, Rouget và Goussaud tại chót đèo Hải-Vân song khi đó dốc đèo xuống Tourane, Các, Rouget và Goussaud bỏ Thân rơi lại. Đến Tourane Các rút thắng Rouget và Goussaud. Thân về sau ba người trên 15 giây.

Thọ bệnh từ Huế, Thêu rần chạy chặng này để về đến Tourane còn đứng hạng 3 trong bản tổng sắp. Song dốc to khám bệnh Thêu, bước anh phải bỏ cuộc vào đường đường Tourane. Sự bỏ cuộc của Thêu làm cho ai ai cũng tiếc cho danh thủ đã thắng cuộc đua nổi liền Thủ-Phủ năm rồi.

Chặng 20 : Tourane-Quảng-Ngãi (131km)
Không có chuyện gì quan hệ xảy ra trong chặng này. Trừ ít người bị hư xe hoặc bê vỡ, cả đoàn kéo nhau về Quảng-Ngãi. Phương rút thắng Thân, Các, Giá và Lưu-Quân.

Chặng 21 : Quảng-Ngãi-Qui-Nhon (178km)
Cũng như chặng trước, không có gì quan hệ đáng kể. Đến Qui-nhon, Thân rút thắng Phương, Giá, Các và cả đoàn đông.

Chặng 22 : Qui-Nhon-Nhatrang (240km)
Chặng này đường đã dài mà lại có nhiều đèo. Vừa ra khỏi Qui-nhon, Các bắt đi để lên chót đèo Cù-mông trước nhất. Đèo đèo Varella thì Franchi lên tới trước đoàn đông. Khi đó dốc Varella, Các và Tiểu tở hư xe. Rouget, Goussaud, Sơn và Long thừa dịp thoát đi.

Khi đó dốc đèo Rú Rì, Sơn và Goussaud tở, Long bê vỡ rớt lại. Rouget thoát về mức một mình. Sau 2 phút Sơn về đến rồi tới Long. Bốn phút sau đoàn đông mới về.

Các bị phạt 7 phút vì đã lấy xe của Vanleng mà chạy khi xe anh bị hư. Goussaud bị thương nên cũng bỏ cuộc như Thêu.

Chặng 23 : Nhatrang-Phanrang (106 km)
Chặng này không có việc gì quan hệ. Còn 19 cây số tới Phanrang, Các bắt về một mình

Phương pháp trị bệnh Ho Lao

Tôi có 1 phương thuốc trị bệnh ho lao của ông bà để lại hay quá. Xưa na để giúp người ở thôn lều. Nó trị bệnh nhẹ thì mau lành, còn bệnh thiệt nặng như uống tác, mệt và công lạnh liên miên, lời chào công thì chỉ thấy khỏe một lúc, không h31, chột còn như bệnh ho chưa thiệt nặng như nói trên và những chứng ho thường như : ho ra máu, ho khàn ho sặc, ho gió, ho phong vân vân thì uống mau lành lắm. Còn người bị tở bị đánh động phổi tức ngực thì uống càng mau hơn. Có nhiều người dùng thấy hay, khuyến khích tôi làm ra bán khắp nơi cho ai cần dùng được; nhưng vì phương thuốc này mắc quá nên tôi không muốn. Nay người ta khuyến khích quá và tôi nghĩ lại có nhiều bệnh tở đặc ặng mà không hết thì thuốc này sánh cũng không mất gì; nên tôi làm ra và chia nhảm mỗi ve uống 1 tuần thì giá 12\$00. Tùy theo bệnh, uống 1 hoặc 2 hay 3 tuần thì lành bệnh.

Dùng thuốc này rồi ngoài còn phải có cách kiêng cử và lựa chọn món ăn và phương pháp tắm cho phải mau tươi nhàn, bặt mọi mau lành. (Tôi có chỉ rõ trong toa). Trong hộp có hai thứ thuốc uống : 1 thứ uống nhuận trường dưới đêm trong phổi ra đại trường; 1 thứ bổ phổi trị ho. Vậy ai muốn mua viết thư và mandat để :

Monsieur NGUYỄN-VĂN-SANG
Cụm Hương-giáo, Làng Tân Quốc.
Boite postale n° 10 (CẦN-THO)

trước Giá và Thân gần nửa phút để đoạt chặng này.

Chặng 24 : Phanrang-Phanhiết (147km)
Vì cát và bụi rất nhiều nên cả đoàn chạy với một tốc lực tầm thường. Đến mức, Phương rút thắng Thân, Các, và Giá.

Chặng 25 : Phanhiết-Saigon (200km)
Cả đoàn kéo nhau về tại đại lộ Norodom để tranh nhau về nước rút trước một số khán giả rất đông. Khi các tay đua vừa lỏ dạng ở-cua số Thủ thì thấy Thơ đi đầu, song còn 50 thước tới mức Giá, Phương và Thân bắt kịp. Giá rút thắng Phương, Thân, Thơ và Các.

Cuộc đua Vòng quanh Đông-Pháp đã kết-lieu. Lê-thành-Các (N), thắng cuộc rất vẻ vang được công chúng hoan nghinh nhiệt liệt. Vũ-văn-Thân (B) đứng hạng nhì trong bản tổng sắp, Rouget (N) hạng ba, Long (N) hạng tư, Lâu (T) hạng năm, Tiểu (B) hạng sáu, Sâm (N) hạng bảy, Vanleng (N) hạng tám, Toàn (B) hạng chín và Ollomani (B) hạng mười.

Cáo lỗi bạn đọc



LẤY mực ngày nay nó quí hơn bạc, vàng. Trước Tết, tất cả báo chí đã phải khô tằm, rền siết về nạn khan giấy — có tiền nhưng không tìm đâu cho có giấy mà mua —

song chúng tôi cũng rần hết sức mình chạy chọt tìm kiếm khắp nơi, để giữ cho hai tờ *Đại-Việt Tạp-chi* và *Nam-kỳ Tuần-báo* tránh khỏi cái nạn bết.trương, cho khỏi phụ lòng chiều cổ của liệt quí độc-giả.

Nhưng đến nay, cái nạn khan giấy ấy đã chẳng bớt mà lại còn tăng thêm, nên chúng tôi buộc lòng, trong một thời gian, phải tạm giảm bớt số trương của 2 tờ báo, chỉ của chúng tôi như sau này :

« *Đại-Việt* » 50 trương còn 32 trương
« *Nam-Kỳ* » 32 trương còn 20 trương

Sự tạm giảm bớt số trương này, tự chúng tôi thật lấy làm tiếc lắm, nhưng chúng tôi cũng xin liệt quí độc-giả lượng thứ và cứ tin chắc rằng bao giờ chúng tôi cũng gom góp hết lực lượng của mình và rần tìm đủ cách để chống lại nạn khan giấy, luôn luôn bảo dưỡng, cho 2 tờ *Đại-Việt* và *Nam-Kỳ* trương lớn để mạnh dạn theo đuổi công cuộc xây đắp nền Pháp-Việt phục hưng, và hề gặp dịp nào chiến thắng được nạn khan giấy, thì lập tức chúng tôi sẽ khôi phục y nguyên số trương của tờ *Đại-Việt* và *Nam-Kỳ* cho khỏi phụ lòng liệt quí độc giả.

ĐẠI-VIỆT TẠP-CHÍ
NAM-KỶ TUẦN-BÁO
Kính khất

ĐC PHONG GI HOẶC ĐO NỢC PHONG TỈNH

Sauh nước mới, đau lưng, té bại, sưng, ngứa, ngứa mề-đai, ghẻ lác. Uống 1 TRU PHONG GIẢI ĐỘC HUỖN của nhà thuốc « HAY » Cầntho Mạnh Liễn. Uống ít nhuận trường, nhều thì xổ. Đản bà sinh con có phong đẹn, tươi không ặng, uống đảỉ phong sau sinh con mới ặng. Mua từ 5 p. 00 khỏi chịu tiền gói.

Không kỳ thai — Giá 0 p. 60
Bán khắp nơi. Cần mỗi đời 1 Tổng đảỉ
Thuốc này có chung ở gian bán « Việt-Nam »
Y Dược ở trong Hội Chợ SAIGON

TIN THẾ-GIỚI

Mặt trận Đức-Nga.— Vì mùa Đông lạnh lẽo quá, mà cũng vì Hồng-quân khởi cuộc lòng phẫn công dữ dội khắp mặt trận, nên quân Đức phải rút lui về các phòng tuyến thứ nhì. Thừa dịp, Hồng quân liền tiến tới giữa sông Volchov và hồ Ladoga (trên Bắc), miền trung du sông Donetz, gần tới thành Koursk và Kharkov (ở trung ương) và Krasnodar và Novorossik (gười Nam). Thành lợi, nhưng Hồng quân bị tổn thất vô số.

Phi châu.— Quân Đức-Y đã rút hết về Tunisie để chống với quân Anh-Mỹ. Chưa có trận đánh nào cho thật lớn. Không quân và Hải quân Đức vẫn còn làm bá chủ không trung và các mặt biển.

Pue De Gaulle với Giraud cũng chưa hòa hảo với nhau được.

Hồng-Á.— Máy trận thủy chiến ở gần đảo Guadacanal, Rennell và Isabel, không và hải quân Nhật vẫn toàn thắng. Bị tổn thất nặng, cái hy-vọng phản công của Anh-Mỹ tiêu tan.

Nhật hứa sẽ cho Mễ-điện và Phi-luật-tân độc lập. Trại lại, thành Gandhi đang tuyệt thực, để làm rỗi cho Chánh-phủ Anh ở Ấn-độ.

Bên Pháp.— Học sinh và lính thợ ta ở bên Pháp ăn Tết rất vui vẻ. Sự thiêu dầu mỡ nên dân Pháp đang lo trồng thứ cây lấy hạt ép dầu và cũng lo giảm bớt số sanh viên trường Taulde vì dư dúng.

Chánh phủ cũng đang lo dời dân ở mấy thành phố dựa biển Manche và Đại-tây để tránh phi-cơ Anh-Mỹ liệng bom.

Quốc-trưởng Pétain có ban Nhứt-dăng Bữ-tinh cho Đại-sứ Echéban ở Vichy.

TÔI MUỐN MUA :

1. « Quốc âm Thi hiệp tuyên » của Lê quan-Chiêu Saigon 1903
2. « Nam-kỳ Phong-tục Nhơn-vật Diên-ca » của Nguyễn-liêng-Phong Saigon 1909
3. « Thi-phủ Văn-từ » của Võ-Sâm Saigon 1912
4. « Điều-cổ hạ-kim Thi-tập » của Nguyễn-liêng-Phong Saigon 1015
5. « Việt-âm Văn-uyên » của Lê-Sum Saigon 1919.

Vì có muốn bán, dầu cũ rách cũng được, giá rẻ không sao, xin đem lại nhà số 31 đường Taberd, Saigon.

TIN TRONG NƯỚC

Tết năm nay ở Saigon-Cholon cũng vui vẻ như các năm trước, ít đổi pháo, song có Lửa mùa cho tới bữa mùng 10. Lửa Tàu, có đánh võ, nghe nói mùa đề ấy tiền giúp Chánh-phủ Nam-kinh ; kiếm được nhiều tiền.

Hội chợ gạo ngày bế mạc, song khách vẫn còn đông nườm nượp. Bữa 21 Févrer có cuộc đấu nhĩ đồng và cuộc hội hiệp của cựu chiến-sĩ.

Số Độc-dắc 100 ngàn của cuộc xổ-số Đông Pháp vừa rồi đã về tay Nguyễn-v-Tiến làm bồi ở Haiphong trúng. Tiến quê quán ở Trungkỳ.

Người Nhứt đã lập một đền thờ, nay mới mở thêm một đường đường ở Saigon. Có 2 vị Lương-y, 1 nữ khán hộ và 2 cô đỡ, đều ở dưới quyền kiểm soát của Bác sĩ Soichi Hayasaka.

Hôm 12 Fév. quan Thống đốc Namkỳ có đi viếng 3 tỉnh Thủđàm một Biênhòa và Barja. Ngai đến đâu cũng được quan chủ tỉnh và thân hào Pháp Nam nghinh tiếp long trọng.

« Số Tết Nam-Kỳ Tuần-báo » được đồng bộ hoàn nghĩa lắm. Có nhiều người ở hờ quên mua, hôm nay nghe anh em nói, lấy làm tiếc.

ĐÃ CÓ BÁN :

một quyển sách rất có ích mà ai ai cũng nên đọc đầu là người mạnh, người phổi yếu hay người bị lao !

BÌNH HO LAO

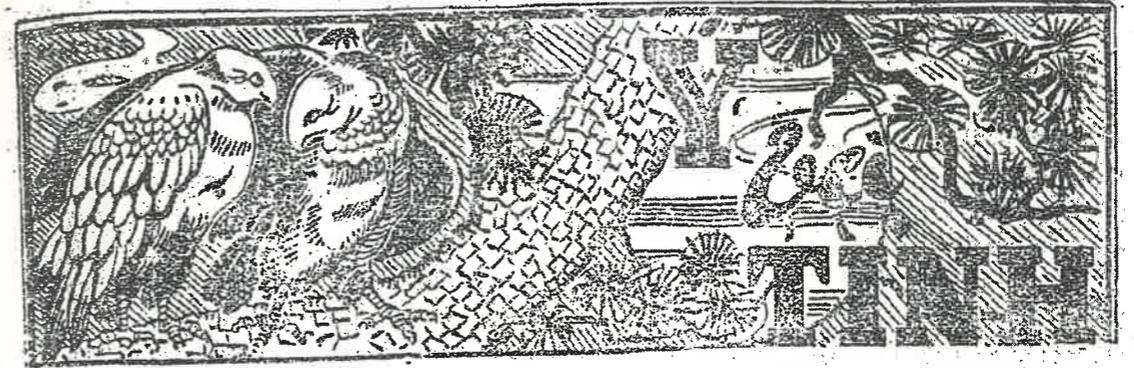
những phương pháp ngừa-lao, săn sóc người phổi yếu và tiếp dưỡng người bị lao của Bác-sĩ **LÊ-VĂN-NGÓN**

Tổng phát hành : **Bác-kỳ : Đông Tây thư quán 195, phố hàng Bông, Hanói**

Trung kỳ : **Librairie Văn-Hòa, 29, Marsechal Pétain, Huế.**

Namkỳ : **Hiệu sách Nguyễn-khánh Đạm, 12, Sabourain Saigon**

Có ít bán đặc biệt in trên giấy Lụa đỏ thượng hạng dành cho bạn yêu sách đẹp. Xin đến trước nơi ông Nguyễn-khánh Đạm.



của HỒ BIÊU CHANH

(Tiếp theo)

Ồ Quê, đối với chồng, có có một đức tin rất vững chắc, bởi vậy nghe chồng nói quá

quyết thì cô mừng, nên cô gái đầu mà cười và kêu lớn : « Riết đi anh Xuân ! Em nóng đi xem ruộng quá mà. »

Xuân thay đồ rồi trở xuống tầng dưới, nét mặt nghiêm trọng, cứ đi theo vợ chồng Quan mà lên xe, không nói một tiếng chỉ hết.

Bầu trời xanh lét, mặt đất khô queo ; cây cỏ hai bên đường khoe vẻ tươi cười, ngựa xe chạy trên lộ đua nhau rộn rục. Quan cầm bánh cho xe chạy, cô Xuân ngồi một bên, lta đường thẳng mà đi riết vô Cho-gao. Quan muốn gầy cho Xuân nói chuyện, nên day qua nói : « rôi mắt đi chơi vu' quá há ? » Xuân không đáp, chỉ gặt đầu mà thôi, làm cho Quan hột đường gầy chuyén.

Xe qua khỏi Phú-lâm rồi, thì mặt trời gầu lùn, chời ánh sáng lóa trên một cánh đồng ruộng phân nhiên màu, chỗ lúa mới đứng cái thì xanh đen, chỗ lúa đương trổ bông thì xám xám, còn chỗ lúa gầu chín thì vàng tươi.

Cô Quê ngồi phía sau, cô kén mà nói : « Anh Xuân, cảnh nhà quê coi đẹp quá thấy hôn ? Nếu em có một đám ruộng lúa gần chía kia và có một cái nhà ở đầu xóm giáp với đám ruộng đó, thì em vui lắm vậy. Em sẽ giành với anh Qrao mà đi thăm lúa mỗi ngày. Đến chđng gặt em cũng giành mà coi cho họ gặt. Em lấy làm tiếc vì cái mang em không được sanh nơi chốn thôn quê. Em làm đàn bà quê, chắc em mạnh và em vui lắm. »

Mấy lời cảm-hứng ấy làm cho Xuân động lòng, nên cậu day lại hỏi :

— Em sanh trưởng nơi chốn thị thành, mà sao em lại thích cảnh với thú đồng

ruộng ?

— Em thích như vậy, có lẽ vì cảnh thú ấy hợp với tâm hồn của em.

— Vậy thì em rán làm cho có dư tiền, rồi biểu Quan mua một sở ruộng gần Saigon để em 'ui tới thăm chơi.

— Đó là hy-vọng của vợ chồng em, song chưa có tiền, nên không dám nói ra.

— Em muốn như vậy không phải là quá vọng. Với tánh cần kiệm của Quan và của em, có lẽ sự muốn ấy sẽ thành sự có.

Gần tới An-Lạc, cô Quê thấy một đám ruộng người ta đương gặt, cô la lớn : « Ngừng lại anh Quan, ngừng đừng em coi gặt coi. »

Quan liền ngừng xe dựa lề đường. Cô Quê rừ leo xuống coi chơi. Tuy trời đã gần tối rồi song đám ruộng không còn lúa bao nhiêu, nên năm sáu người gặt tình gặt riết cho hết rồi sẽ nghỉ.

Cô Quê đứng coi người ta cắt, cô vui vẻ tươi cười. Cảnh cảnh ấy không lạ gì với Xuân và Quan, nên hai cậu dắt nhau đi chơi dài theo lộ.

Quang cảnh yên tĩnh ở chốn thôn quê nó thương làm cho người ta tho' tho' trong lòng rồi quên hết mùi lợi danh mà cũng quên hết thói tranh cạnh. Chắc là tại như vậy, nên Xuân ngộ mộng trong cảnh đồng rồi thối dãi mà nói với Quan :

— Nghĩ cho chi lý, con người lao-tam với sự hơn thua, cao thấp, hay dở, thiệt là bầy quá. Cao làm gì, hay làm gì, chung cuộc rồi

ai cũng phải chết, thế thì cái cao cái hay đó có khác nào cái thấp cái dở kia.

— Ô! Toa thất chí lắm hay sao, nên toa nói như vậy?

— Không, Mỗ có thất chí đâu. Mỗ luận việc đời chớ.

— Lâm người, nhất là người Annam ở vào thời đại này, chẳng nên đề phượng phất trong trí những lý tưởng toa mới nói đó, Phải nuốt chí tấn thù, phải tập tành cạnh tranh, mới được chớ. Bất luận ở địa vị nào mình phải vui với đời sống của mình luôn luôn, dầu sang hay bèn, dầu giàu hay nghèo cũng vậy. Ở bực nào mình làm theo bực ấy, mình cứ lấy nhơn-nghĩa, đạo đức mà làm mục đích thì đủ rồi. Con sự thành hay bại, có hay không, là những hình thức bề ngoài, không quan hệ gì lắm.

— Đó là cái thuyết của Nho-giáo.

— Ấy là đạo làm người quân-tử.

Xuân suy nghĩ một hồi rồi mới nói nữa:

— Mỗ khổ cứu vãn để chấn hưng nông-nghiệp lớn công phu nhiều quá. Nay việc ấy bắt thành, thì mỗ nghĩ nghĩ hoài, khó quèa được. Vì vậy nên hồi này mỗ mới thổ lộ mấy lời làm cho toa nghĩ mỗ thất chí nghĩ cũng phải.

— Mỗ khuyên toa đừng buồn. Ở đời phải tùy thời mà hành sự. Lâm người quân tử bề gặp hội nên nói thì phải nói, gặp hội nên nín thì phải nín; gặp hội nên ra mặt động làm, việc phải thì phải ra, gặp hội nên ẩn dật mà từ tâm dưỡng tánh thì phải ẩn. Nếu việc chấn hưng nông nghiệp không hợp thời, thì tạm đình lại đó, có hại gì đâu mà buồn. Hướng chí toa đã nhất định đời phượng phất, lo chấn hưng luân lý, soi sáng tâm hồn cho đồng bang-trước rồi sẽ lo làm việc quốc gia lợi

ích sau thì phải lắm rồi, sao toa còn hồi hồ ai ngại như vậy?

— Theo ý toa, thì bây giờ mỗ nên nín, nên ẩn dật hay sao?

— Phải. Nên nín, nên ẩn dật mà chờ thời.

— Anh hùng phải tạo thời thế chớ.

— Thì lo chấn hưng luân lý, soi sáng tâm hồn cho quốc dân, để làm phú cường cho quốc gia, là tạo thời thế, chớ còn sao nữa.

Xuân gật đầu và chum-chim cười, rồi đứng ngó mông trong đồng, không cãi với Quan nữa, mà cũng không cho lý-luận của Quan là phải.

Trời đã tối lẩn lẩn. Bây giờ mấy người gặt liện thế gặt không hết lúa kịp, nên rủ nhau về nghỉ, để sáng mai sẽ gặt tiếp.

Cô Quế kêu Xuân với Quan mà hỏi: « Tội rồi, thôi, mình về, kéo anh Triều ảnh chớ ».

Xuân với Quan trở lại, rồi ba người lên xe quay về Saigon.

Đúng 7 giờ, xe về tới nhà hàng Y-Y, Triều thấy xe ngừng thì liền chạy ra tiếp rước, Triều ò-ào, bao trùm hết cả địa vị và chủ và khách, vỗ vai Quan, ôm chầm Xuân, niu kéo hết vào nhà hàng, giục vắn đáp luôn một mình, không chừa chỗ cho anh em để vào một lời nói nào được.

Vào nhà hàng, Xuân thấy ông Tệt, bà Tệt với cô Quyên thì chưng hửng, ngẩn ngại, lại có hơi thẹn thứa. Vợ chồng Quan cũng chưng hửng, nhưng hơi ý rồi hân hoan, nên đi riết vào mà chào mừng. Xuân gượng gượng bước tới nói: « Châu kính chào chủ thím... Có... em Quyên nữa kia... »

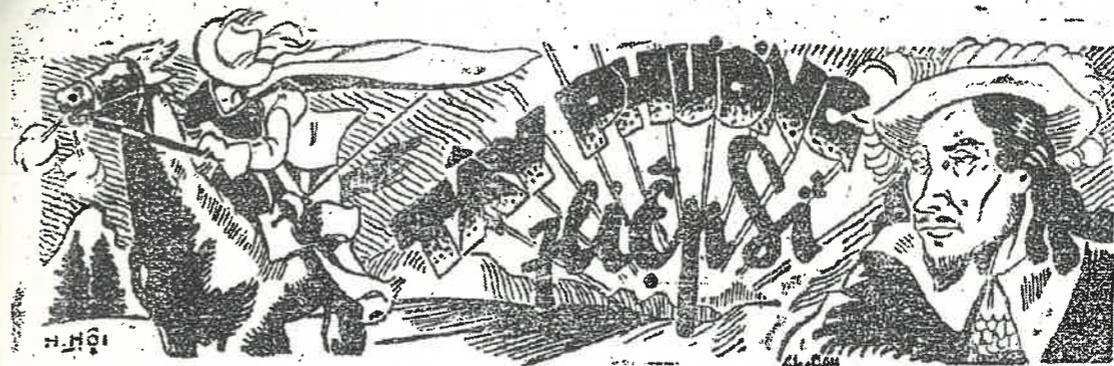
Ông Tệt bà Tệt gật đầu chum-chim cười. Cô Quyên đứng chào mừng vợ chồng Quan, mà nghe Xuân nói tới cô, thì có dáy qua ngó Xuân với cặp mắt vui vẻ liếp theo một nụ cười chơn thành mà thanh nhã.

Xuân bợ ngỡ trách Triều:

— Có chủ thím lên, vậy mà sớm mơi mỗ hội, tại lại giấu mỗ chớ.

— Mỗ có giấu đâu. Hồi sớm mơi toa hội giống gì? Toa hội tĩa mà mỗ mạnh tay không. Mỗ nói mạnh. Toa đầu có hội tĩa mà mỗ lên Saigon mà mỗ nói.

— Toa kho lòng qua t... (Còn nữa)



ƯỚNG quan hãy dắt người này và bạn bè của người vào trại bán vật thực ở trước hào. Nơi đó họ có thể về thuyền của họ, nhưng tối hôm nay hãy để họ ngủ trong trại vì thuyền của họ đã vô nước.

KIẾM-HIỆP TIỂU-THUYẾT
do Thâu-Văn
GUYỄN-VĂN-QUI
dịch truyện: Le Vicomte de
Bragelonne
của Alexandre-Dumas

Spithead lại chỉ chủ thuyền đương đứng im lìm, ra về như người thấy nói chuyện mà không hiểu, hỏi: — Bẩm Đại-tướng, còn người này?

(Tiếp theo)

— A phải, ta quên.

Monck hèn dầy quá nói với chủ thuyền:

— Kiểu người, ta đã cho người một chỗ nghỉ, vậy để Digby dắt người đi. Người chớ lo gì, để một lát nữa ta sẽ gọi tiễn trả cho người.

— Dạ, đợi ơn ngài.

Chủ thuyền cảm ơn rồi cúi đầu chào Monck và húc theo Digby.

Cách trại chừng 100 bước, chủ thuyền gặp bạn bè đương đứng chờ, thấy họ thì-thào với nhau lộ vẻ lo-sợ bèn ra dấu-biểu cho họ an lòng, và kêu nói:

— Anh em hãy lại đây cho ta nói chuyện: Đại-tướng Monck là một người lòng-dạ rộng rãi, ngài đã trả tiền cả cho chúng ta lại còn cho nghỉ nơi trại đêm nay nữa.

Bọn thợ-câu hiệp lại rồi cùng với chủ thuyền theo Digby vào trại ở phía đằng trước. Lúc ấy một tên quân dắt nhà trảm anh Pháp lại đi ngang qua gần đó, trong bóng tối.

Nhà trảm anh cỡi ngựa, mặc ở ngoài một cái áo choàng rộng, làm cho chủ thuyền

Bây giờ, bỗng có đội trưởng Spithead bước vào. Monck liền hỏi:

— Có chuyện chi đó, Spithead?

— Bẩm Đại-tướng, có một người trảm-ann Pháp vừa đến tiền đình xin vào ra mắt Đại-tướng.

Câu hỏi của Monck và câu trả lời của Spithead đều nói bằng tiếng Anh, nhưng không khỏi lọt vào tai chủ thuyền, làm cho chủ thuyền giật mình. Lúc ấy Monck mặc ngó Spithead nên không thấy, tiếp hỏi:

— Nhà trảm anh ấy là ai?

— Bẩm Đại-tướng, người ấy có nói lên, song thứ tên Pháp khó nhớ quá, nên tôi đã quên. Nhưng mà theo lời quân sĩ, thì người trảm anh nọ có đến trình diện hôm qua và Đại-tướng không chịu tiếp.

— Thật vậy, chiều hôm qua ta mắc hội với bộ tham mưu.

— Còn hôm nay, Đại-tướng tiếp chăng?

— Hãy dắt người vào.

— Bẩm Đại-tướng, có cần phải bịt mắt người lại không?

— Bịt mắt làm chi? Dẫu người có thấy là thấy mấy việc mà ta muốn cho thấy, nghĩa là thấy xung quanh ta có mười một ngàn binh đồng-mãnh-sân-lòng-by-sanh để bảo tồn Chánh-phủ-bảo-tồn Ecosse và Anh-quốc.

Savon VIET-NAM
Tốt nhất

Savon VIET-NAM
DANH TIẾNG KHẮP ĐÔNG-PHÁP

muốn thấy mặt mà thấy không được. Còn nhà trăm anh không dè là mình gặp người đồng bưng, cho nên đi ngang bọn thủy thủ mà không để ý lời.

Tôi trại bán vật thực do một người đầu bà có sáu đứa con đứng coi sóc, Digby bảo phải nhường trại lại cho anh em thợ câu ở nghỉ đêm, dắt con đi chỗ khác ngủ. Trước trại có đốt một đồng-lửa, chơi ánh sáng xuống bãi, dóm thấy mặt nước bị gió thổi nhẵn thian. Sĩ quan Digby đợi cho anh em thợ câu sắp đặt chỗ nghỉ xong rồi mời từ giả ra về, lại lấy tay chỉ cho xem chiếc thuyền câu còn lơ lửng ở dựa bờ sông Twed chớ chưa chập hẳn. Chủ thuyền ngo theo coi bộ rất hài lòng.

— Túc hạ nói tiếng Anh như vậy, kể theo một người ở lục địa, thì rất đáng phục. Tôi xin lỗi túc hạ, chẳng hay túc hạ nói tiếng Pháp được như vậy chăng?

— Thưa ngài, tôi nói tiếng Anh được chạy như vậy cũng không lấy làm lạ, vì trong lúc còn nhỏ, tôi có ở Anh quốc, và lúc sau khi lớn lên tôi có trở qua hai lần.

Câu trả lời này lại nói bằng tiếng Pháp một cách suông sẻ, lao nhả, tỏ ra là ở người vùng xung quanh thành Tours.

XXIV

Nhắc lại nhà trăm anh Pháp mà Spithead báo cho Monck biết muốn vào ra mắt kia, theo quân đi qua các trại mà không liếc mắt dóm ngó, sợ người ta nói mình lợc mạch. Vào tới trại Đại tướng, quân để nhà trăm anh đứng chờ phía trước, bước vô thông báo. Trong lúc ấy Monck hỏi dò quân sĩ cho biết cứ chỉ nhà trăm anh, và há mồm nhìn xem sắc diện.

Biết không phải là người đáng nghi, Monck bước ra chào hỏi và tiếp rước trọng hậu. Song tánh người ra thì oai cho nên vừa đối diện với nhà trăm anh thì Monck lộ cặp mắt sáng như sao của mình mà ngó sừng. Đàng kia khách cũng ngó trả lại, không chút chi bối rối mà cũng không lộ vẻ âu lo. Sau khi bốn mắt nhìn nhau độ vài sao đồng hồ thì Monck đưa tay ra dấn hỏi nhà trăm anh muốn việc chi. Nhà trăm anh, dùng tiếng Anh một cách rành rẽ, đáp rằng:

— Thưa ngài, tôi xin ra mắt ngài vì có chuyện.

Monck lại dựng tiếng Pháp hỏi:

— Túc hạ nói có ở Anh quốc mà ở về vùng nào?

— Khi còn niên thiếu thì tôi ở Londres, qua năm 1635, tôi có du lịch ở xứ Ec sse, và sau rồi, năm 1643, tôi về Newcastle ở một ít lâu mà lại ở trong nhà dòng là nơi ngài đang đứng tại đây.

— Xin lỗi túc hạ, tôi đã dường dợt hỏi mấy câu, nhưng ở địa vị của tôi đây không thể không hỏi được, xin túc hạ biết cho.

— Thưa ngài, mấy câu ngài hỏi ấy là lẽ thường, không có chi phòng ngại.

— Bây giờ đây, túc hạ muốn cậy tôi điều chi?

— Thưa ngài, như thế này, song trước khi tôi nói, xin ngài cho tôi biết coi trong trại này còn có người nào khác hơn ngài với tôi nữa chăng?

— Túc hạ an lòng, không có ai mà sợ, vì chỉ có quân canh thôi.

Monck bèn vén màn trại, chỉ cho nhà trăm anh thấy một tên quân đứng gác cách đó lối mươi bước và nói rằng nếu có việc, hô lên một tiếng, nó vô tới tức khắc.

Nhà trăm anh bích lịnh nói, dường như đã thân thiết với Monck lâu đời:

— Như vậy thì tôi như định nói hết cho ngài nghe, vì tôi rõ ngài là một người thành thật. Và lại điều mà tôi nói đây, sẽ chỉ cho ngài biết coi tôi mến ngài là dường nào?

(Còn nữa)



Agent exclusif : Ets BOY-LANDRY

Xổ số Đông-Pháp

TAI HANOI NGÀY 4 FÉVRIER 1943

Số 069.620 (série C) trúng 100.000\$

(Các vé trúng số với số Đạc-đặc mà khác sê-rie thì được trúng an ủi 500 \$ 00)

Số 023.940 trúng 10.000 00

— 098.618 — 5.000 00

7 số sau này mỗi số trúng 500 00

018.936 169.425 217.518 270.520 176.142

065.262 154.467

900 số ở sau chốt có số 5.513 5.618 6.054

đều trúng 100 5 00

150 số ở sau chốt có số 4.313 8.594 2.579

6.591 3.075 đều trúng 50 \$ 00

12.000 số ở sau chốt có số 24 26 35 và 85

đều trúng 10 \$ 00

Số Đông-Pháp xổ số trúng năm 1943 này có thay đổi chút ít. Nó cũng chia ra làm 3 bộ (ranche) mỗi bộ có 4 sê-ries, và bộ thứ nhất sẽ xổ vào ngày tháng sau này :

Série A.— Xổ 4 Mars 1943

— B.— — 5 Avril —

— C.— — 4 Mai —

— D.— — 4 Juin —

Số giấy bán ra và số trúng cũng sẽ nhiều hơn trước. Mỗi sê-rie sẽ bán ra 400 ngàn số chớ không phải 300 ngàn và cho trúng tới 16.417 số chớ không phải 12.246 số như trước.

Mỗi lần xổ sẽ có :

16.000 số trúng 10 đồng

240 — 50 —

160 — 100 —

10 — 500 —

5 — 1.000 —

1 — 5.000 —

1 — 10.000 —

Khi xổ hội, số Đạc-đặc cũng vẫn còn cho trúng tới 100.000 đồng, nhưng còn 3 số an ủi kèm theo số Đạc-đặc, mỗi số được trúng tới 2.000 đồng.

Société des SUCRERIES & RAFFINERIES de L'INDOCHINE

SUCRE CRISTALLISÉ SUPÉRIEUR

SUCRE EN MORCEAUX

SIROP PUR SUCRE

MÉLASSE POUR DISTILLERIE

BUREAU A SAIGON

11, Place Rigault de Genouilly, 11

Direction générale : à HIEP-HOA — CHOLON



RIHUM

«CLOCHE d'OR» pour digestif ou avec un Soda

«CLOCHE d'ARGENT» pour Cocktails et Punch

Produit des Sucreries et Raffineries
de HIỆP-HÒA

Agents exclusifs: **DENIS FRÈRES**

Tiểu thuyết **CỬ KINH PÉTAIN** CÁCH NGÔN

TÁC-PHẠM ĐẦU-TIÊN
của

NHÀ XUẤT-BẢN «ĐẠI-VIỆT»

Tác-giả: **HỒ BIỆU-CHÁNH**

là một quyển tiểu-thuyết đã làm tay đông, sóng xao trong làng tiểu-thuyết. Đọc «CỬ-KINH» các bác phu huynh phải dè mình, phải xem xét lại tất cả tiểu thuyết đã có ở gia-đình mình, như là phải cân thận trong sự lựa chọn tiểu-thuyết mà mua.

Tiểu-thuyết in rất mỹ-thuật, dày hơn 160 trang.
Giá bán 0\$70

Á-ĐÔNG TRIẾT-LÝ HIỆP-GIẢI

ĐĂNG-THỨC-LIÊNG

Sơ-án giả: **HỒ-VĂN TRUNG**

là một quyển sách có nhiều câu cách ngôn của Thổng chiê Pétain. Mỗi câu cách ngôn ấy đều có câu triết-lý của bác Thánh Hiền Á-đông chiếu đối bằng Hán-văn, Việt-văn và Pháp-văn.

Lại cũng có lời phụ giải chung, thật rõ ràng. Sách in khéo, bla đẹp, khổ lớn, giấy tốt.

dày 120 trang. Giá: Giấy thường 1\$50
Giấy tốt 8\$00

Mua sĩ sách và tiểu thuyết có huê hồng. Xin thương lượng với: **HỒ-VĂN KỶ-TRẦN**

Quản-lý Nhà xuất-bản «ĐẠI-VIỆT»

5, Rue de Reims — SAIGON

Imp. THANH-MAU, 3 Rue de Reims — Saigon

Le Gérant: **HỒ-VĂN KỶ-TRẦN**

SỐ 24 GIÁ 0\$20

NGÀY 25 FÉVRIER 1948

Nam-Ky

TUAN BÁO

(Autorisé par arrêté du Gouverneur Général N° 799-N du 17 Juillet 1942)

Giám-đốc: **HỒ-VĂN TRUNG**



TINH THẦN ĐẠO ĐỨC



RONG mấy năm nay những nhà vô thế mỗi thời thường than phiền về lương sống văn-minh vật-chất của thời-đại tràn ngập cả nước ta, lối cuốn theo những chủ-nghĩa cá-nhơn, chủ-nghĩa quyền-lợi, chủ-nghĩa giai-cấp, làm suy bại cả tinh thần đạo đức của người Việt-Nam, khiến cho hiện nay ai ai cũng hăm-hở đuổi theo trường lợi danh, mà lạt-lẻo với đạo luân thường, hẳn-hờ với lối nhơn nghĩa.

Lời than phiền ấy không phải là lời vô lí. Thật chúng ta không thể chối cãi rằng tinh thần đạo đức của chúng ta không có suy-bại; mà trái lại chúng ta cũng không dám khoe-khoang rằng tâm hồn danh lợi của thiên-hạ chưa hề cảm nhiễm tri não ta. Kia những thói dâm dật, những cuộc sạ-ngoa, những cảnh bất trung, bất-chánh, bất-nghĩa, bất-nhơn, bất-nhã, bất-dũng, hàng ngày trưng bày tít tở trước mắt mọi người, đó là những bằng cớ hiển-nhiên chực sẵn mà bẻ bẻ liền lời chối cãi và ý khoe-không của chúng ta vậy.

Tuy nhiên nếu nói tinh-thần đạo đức của dân-tộc ta đã tiêu-luyệt, thì lời nói ấy thật là quá đáng.

Chúng tôi rất hiểu lòng mà nhân thấy tình thần đạo đức của dân tộc ta tuy bị ảnh hưởng văn-minh vật-chất nên đã suy kém, suy kém rất nhiều, song chưa đến nỗi tiêu-luyệt. Mặc dầu đại đa số quốc dân chú trọng về sự tranh-danh đoạt lợi hơn là chăm lo đường lánh-tâm, nhưng mà dẫu ở hạng nào cũng vậy, họ được nghe lời nói nào có ý vị nghĩa nhơn, hoặc được thấy việc làm nào có tinh thần đạo đức, thì vẫn còn biết yêu quý, còn biết ái mộ.

Đại-Việt Tập-Chí và Nam-Kỳ Tuần-Báo ra đời với một tôn chỉ đạo đức và một chương-trình giáo-dục, tôn-chỉ và chương-trình bày tỏ rõ ràng, không có điểm nào chúi để gạt-găm át-hết. Thế mà cả hai cơ-quan đều được đồng-bào trong các giới hoan-ngiêm một cách rất vẻ-vang, dù hoàn-nghĩnh mà lại còn quyết tâm trợ-ủng hộ nữa, để tạo thành cái cơ-sở đức-dục cho toàn thể quốc dân căn-cứ mà gây dựng tâm-lion Nam-Việt tương-lai.

Những bức thư khuyến khích mà chúng tôi tiếp được của các bạn ở xa, những ý kiến cao thâm mà chúng tôi được nghe các bạn ở gần phân-giải, đó là những bằng cớ làm cho chúng tôi tin chắc tinh-thần đạo đức của dân-tộc ta tuy suy kém, song vẫn còn mạnh mẽ, nếu chúng ta đồng-tâm hiệp-lực mà thuận-dưỡng nó, kéo nó lên từng cao, dẫu nó vào neo phôi, thì nó sẽ giúp phục-hưng luân-lý cho nước nhà. Mà đó cũng là những động-lực xô đẩy chúng tôi phải do tôn-chỉ mà bước tới hoài, vì cho tới cái mục đích quốc-gia luân-lý tối cao, mặc dầu phải chịu tiếng chê cười của kẻ bợ thờ, hay là phải xông lười những nỗi khó khăn của thời-cuộc.

Đã được đồng-bào lưu tâm tán- trợ, thì chúng tôi và các bạn đồng chí trong bộ biên-tập của Nam-kỳ Tuần-báo và Đại-Việt-Tập-chí tự quyết sẽ công-hiến tất cả lực lượng tinh-thần lẫn hình-thức của chúng tôi, để phục-hưng luân-lý cho Việt-Nam xã-hội.

HỒ-VĂN-TRUNG

ĐỒNG THINH TƯƠNG ỨNG



RONG mấy ngày Tết đã qua, các bạn đã vui vẻ nghỉ ngơi sau những ngày vất vả.

việc học đường hay ở công-sở, Hôm nay, các bạn lại bắt đầu làm việc. Tôi muốn cùng các bạn thử xét qua con đường chúng ta đi trong năm nay, để thấy rõ công việc ta phải làm, để đến cuối năm, khi sắp sửa thưởng xuân, chúng ta được tự hào rằng mình đã sống đầy đủ và có ý nghĩa.

Trong các bạn chắc có người, trước sự giặc giã làm rối loạn năm châu, trước sự thiếu thốn gây ra bởi nạn chiến tranh, sau ra chán nản, hoài nghi, không tin nơi đời của mình và hoài nghi đến tương lai của nòi giống. Đó là một một cử chỉ rất hại, vì nó đã làm cho bao nhiêu người mất ý thức về bổn phận, và làm tê liệt chỉ hoạt động của phần đông chúng ta.

Vậy trước hết chúng ta cần phải bỏ mọi hoài nghi ấy, và để vào làm bổn phận của ta một sự thật bất di bất dịch; một sự thật mà chúng ta không có quyền hoài nghi, ấy là sự tồn tại của nòi giống. Là một sinh viên mới ra đời Bắc lần thứ nhất, được viếng các cô tích nhắc lại những thời vẻ vang của nước nhà, tôi cảm thấy sự thật ấy càng thêm rõ rệt.

Thế rằng phạm vi bất này không để cho tôi cùng các bạn lại những trang lịch sử oanh liệt, hay thấy lại những dấu vết vẻ vang.

NAM-KỲ TUẦN BÁO và ĐẠI-VIỆT TẬP-CHÍ ra đời, lấy sự chấn-hưng luân-lý làm mục-dịch và sự phổ thông giáo dục làm chương-trình. Mục đích và chương trình đều cụ thể, nhưng mà chúng tôi quyết đem tinh thần mới mà làm chủ hướng.

Chúng tôi lấy làm băn khoăn mà được thấy bực lão thành không cho chủ hướng của chúng tôi là cấp tiến, mà hạng thanh niên cũng không xem là thế cựu. Đã vậy mà lão thành với thanh niên lại quyết hòa-hợp làm hòa với nhau để xây nên tương lai cho nước nhà, dùng bảo-chi của chúng tôi mà làm cơ-quan vận động.

Sự tán-cục hiệp-hòa, trẻ già liên-lạc, là một điều may-mắn cho cuộc Việt-Nam tân độ. Vậy từ nay chúng tôi mở mục « THANH NIÊN LUẬN ĐÀN » để cho bạn thanh niên tân học về đường-chọn chảnh cho nhau.

Dưới đây chúng tôi bắt đầu đăng bài « NHÂN NHƯ THANH NIÊN » của một bạn sinh viên trường Đại học Hanoi, với lần lượt chúng tôi sẽ đăng tiếp nhiều bài khác nữa để công-hiến cho bạn đọc thanh niên.

TÒA-SOẠN

NHÂN NHƯ THANH-NIÊN

nhưng tôi mong sao bằng ngày các bạn sẽ tâm suy nghĩ thì các bạn sẽ thấy rằng một giống dân đã từng sanh ra nhiều vị anh hùng như Ngô-Quyền, Lý-thường-Kiệt, Trần hưng-Đạo... đã từng đánh bại quân Tàu và làm các nước lân cận phải khiếp-nể, một giống dân như thế không thể tiêu diệt được. Cái dĩ-vãng đảm bảo cho tương lai; người Việt-Nam khi xưa đã có những tài đức như thế, thì trong người Việt-Nam hiện tại và tương lai cũng còn tiềm tàng những tài đức ấy. Chúng ta hãy tin nơi sức mình và nơi tương lai của nòi giống. Lòng tin tưởng ấy là điều kiện cốt yếu mà chúng ta cần phải có.

Nhưng không phải chỉ tin suông là đủ; muốn cho những điều ta tin tưởng được thực hiện, chúng ta cần phải làm việc. Các bạn hãy nhìn nhận rằng, là thanh niên, chúng ta là những phần tử quan trọng mà nước nhà

nhờ cây sau này. Các bạn chớ thói thát hay từ chối cái trọng trách ấy; các bạn chớ bảo rằng mấy bực đàn anh có địa vị chắc chắn, có tiền của, có thời giờ, mà không làm gì, thì bọn mình chỉ là học sanh hay thầy thợ, còn mong làm gì được! Nếu trong những đàn anh chúng ta có rất nhiều người không biết lo toan chi đến đồng bào, thì đó không phải là một cơ dễ cho chúng ta xao lãng hẳn phần. Và lại, nếu chúng ta xét kỹ, thì cũng có người đang làm việc một cách tận tụy để giúp cho tinh thần đồng bào được tiến bộ: những quyển sách, những tờ báo nói về lịch sử, giáo dục, văn chương, khoa học thật có giá trị, đáng tiêu điều cho những sự cố gắng ấy! Thế thì bổn phận chúng ta là phải nỗ lực thêm, để tiếp sức vào công việc phục hưng ấy, nếu ta muốn sau này khỏi phải bị đoán hậu tấn trách móc, nếu ta muốn sao cho nước ta được vẻ vang như xưa.

Các bạn đã có lòng tin tưởng chắc chắn, các bạn đã nhận thấy bổn phận của mình, vậy thì chúng ta hãy xét những điều nên làm mà điều quan trọng hơn hết trong thời buổi này có lẽ là trau dồi lấy mình, để đủ sức gánh vác trọng trách mai sau.

Trước hết chúng ta hãy xem coi mình có một thân thể thật khoẻ mạnh chăng! Từ một năm nay, nhờ ảnh hưởng của cuộc cách mạng quốc gia ở Pháp quốc, phong trào thể thao được phát triển rất nhiều ở xứ này. Đó là một điều đáng mừng. Nhưng phần đông chúng ta có đi sân vận động chớ thường chẳng? hay những sân ấy chỉ đầy những người đi xem đấu bóng?

Đó là một câu hỏi để cho các bạn tự trả lời lấy, nhưng riêng tôi thấy số thanh niên ham thể thao một cách thụ động, nghĩa là xem hay nghe tường thuật những cuộc đấu bóng, đua xe đạp... rất nhiều, còn số thanh niên biết đi sân tập dượt mỗi ngày để có một thân hình khoẻ mạnh, thì lại rất ít. Vậy từ nay chúng ta hãy đi sân vận động tập cho thường, tập để cho có sức mạnh và cho thân thể dẻo dai chịu đựng được các sự khổ cực nhọc nhằn, vì đó là điều kiện cần thiết để ta làm các việc khác. Nếu các bạn đã năng tập luyện, thì tất nhiên các bạn sẽ tránh những cuộc

ăn chơi vô ý nghĩa, nó làm giảm bớt sức khoẻ của ta đi.

Đã được một thân thể khoẻ mạnh, chúng ta còn phải lo đến tinh thần. Các bạn có lạc quan đến đâu đi nữa, chắc không khỏi thấy tinh thần của thanh niên ta có nhiều chỗ tương-hiền, sánh với thanh niên các nước khác. Sự suy đồi ấy có nhiều nguyên nhân dính liền với lịch-sử, nhưng nguyên nhân chính có lẽ là bởi chúng ta không đủ sức mạnh để đứng vững trong khi văn-minh vật-chất ở Tây-phương tràn qua như một cơn bão, đánh đổ những lâu đài của Khổng-giáo xây dựng ở xứ này. Như con thuyền không lái, chúng ta thiếu những nguyên-lắc chắc chắn để làm nền tảng cho đời sống. Trong lúc ấy, lại gặp thuyết cá-nhân khời lạc với các sự sung sướng vật chất, nó làm cho thỏa mãn thị dục ta, nên ta vô lấy mà không suy nghĩ đến cái tai hại của nó. Bây giờ, trong lúc bên Pháp Quốc-trưởng Pétain đang chủ trương một cuộc cách-mạng về tinh thần, đảo thái những tá thuyết bấy lâu đã làm hại nước Pháp, chúng ta phải dùng cơ-hội này để mà tự vào cứu lấy.

Chúng ta hãy bớt những sự sung sướng về vật chất, để ngày giờ lo bồi đắp lại cho cái tinh-thần đã lu mờ, không thì nó sẽ tắc mắt! Các bạn hãy bỏ cái tánh trối kệ, không ưa hoạt động, cố gắng... mà bấy lâu nay vì thiếu lòng tin tưởng chắc chắn nơi tương lai nói giống các bạn đã để cho nó xâm lấn trong tâm hồn các bạn... Tin tưởng, cố gắng và hèn chí là ba đức mà bạn phải luyện tập từng giây từng phút.

Nếu bạn là học sinh thì sự luyện tập này rất dễ dàng, vì bạn chưa phải chạm với những nỗi lo lắng của đời vật chất. Nếu bạn là người đã có công việc làm ăn, thì bạn được cái lợi khác, là gặp nhiều hoàn cảnh thiết thực rắc rối hơn, để có dịp thử tâm trí của bạn.

Nhưng dầu là học sanh hay thầy thợ, các bạn hãy dùng thì giờ dư mà đọc sách có ích như lịch sử, văn hóa, khoa học, để nâng cao trình độ trí thức; bạn hãy luyện tập quốc văn, vì tiếng ta sau này là khi cụ đề mở mang văn minh nước nhà. Các bạn hãy tập tánh đoan thể bằng cách hội họp các anh em

(Coi tiếp qua trang 14)

HOA-SĨ LÊ-VĂN-ĐỆ



ĐẾN xem Hội - chợ Triển - lãm Saigon, và được thưởng thức bức họa « trong màn khuya » của Lê-văn-Đệ treo trong phòng « Đông-Kinh » của tòa nhà mỹ thuật, có một vài bạn đọc hôm nay hỏi chúng tôi vậy chớ họa sĩ Lê-văn-Đệ là ai.

Lời hỏi ấy dĩ chúng rằng người mình vẫn còn hằng nhớ với khoa mỹ-thuật, nặc đầu khoa ấy đã phát triển một cách mạnh mẽ và vẻ vang từ nam chí bắc đã mấy năm nay.

Muốn cho các bạn chú ý về mỹ thuật chúng tôi tưởng nên nhắc rằng họa sĩ Lê-văn-Đệ sanh trưởng tại Mễ-chay, thuộc tỉnh Bentre, trong một gia đình thuần lương đạo đức. Hồi nhỏ ông học tại trường Taberd ở Saigon. Đến năm 1925, vẫn học đã hoàn toàn rồi, ông dự thi vào trường Mỹ-thuật Đông-Pháp mới lập tại Hà-nội. Qua năm 1931 ông thi ra trường đầu số 1.

Vì muốn tổ thêm nghề hội-họa sản có, ông bèn sang qua Pháp mà học nữa. Ông vào Mỹ-thuật đại-học hiện tại Paris mà thọ giáo nơi phòng hội-họa Pierre Laurens. Những bức họa của ông triển lãm tại phòng nghệ-sĩ Pháp ở Paris được công-chúng chú ý đặc biệt. Ông được thưởng tài và được cho đi qua nước Ý-dại lợi (Italie) và nước Hy-Lạp (Grèce)

Ở Ý-dại lợi 4 năm, nghệ-thuật của họa-sĩ bắt đầu nảy nở. Ông Lê-văn-Đệ triển-lãm những bức họa của ông tại Milan, Rome và

Naples, chỗ nào cũng được công chúng ngợi khen nức nở.

Tòa Thành đề ý đến ông và giao cho ông cái trách nhiệm quản xuất khoa mỹ thuật về Á-Đông trong cuộc Triển lãm quốc-tế hồi năm 1936 của bao-giới Thiệu-chúa 15 chữ. Trót 6 tháng trường ông ra công điều khiển một nhóm nghệ sĩ Âu-châu làm việc, nên ngày khai mạc cuộc triển lãm thì trên dưới thấy đều hài lòng.

Đức Giáo-hoàng giao cái nhiệm vụ to tát ấy cho một người Việt-Nam, là vì ngài muốn biểu lộ cái chính sách khoan hồng của



Ảnh của Họa-sĩ Lê-văn-Đệ chụp chung với Họa-sĩ Jérôme tại đền Medicis lúc ở Rome.

ngài đối với cá nhân loại, ngài kể nghệ thuật, chớ không kể màu da, và muốn thưởng tài họa sĩ Lê-văn-Đệ ngài bèn ban ơn đặc biệt, cho phép vào tòa Thành mà bài yết.

Ông Lê-văn-Đệ trở về Nam-Kỳ đã mấy năm rồi. Từ năm 1941 ông ra ở Hà-nội và hiệp với các bạn mà lập thành một nhóm nghệ-sĩ giữa hội Khai-trị Tiến-đức để trừ hoạch phương châm làm cho thành phát nghệ

thuật của nước nhà. Hôm 27 Janvier 1943 ông cùng cô Nguyễn-thị-Châu-Loan đã làm lễ hôn phối tại Hà-nội.

Hôm tháng trước ông vào Nam dự xét những bức mỹ thuật để gửi qua Đông-kh, ông có hứa với chúng tôi rằng rồi đây nhóm nghệ sĩ của ông sẽ giúp cho chúng tôi mỗi tuần một bài về điêu khắc và hội họa để công bố cho bạn đọc.

Đó là một cách để giúp mở trí thức cho đồng bào về khoa mỹ thuật.

N. K. T. B.

(Tặng THIẾU-SƠN)



Ở Y-tế của Địa-phương Saigon-Cholon đưng làm việc cho chúng ta nhiều lắm. Nào lo đời xóm nhà là đến chỗ cao ráo sạch sẽ, nào lo lắp bằng những hào hồ và bơi nước đong ao tù. Ai có lòng cùng vận may g văn-chương của Namkỳ đến vì đây mà vui mừng thêm, tràn trề hy vọng cho quê hương cu Trương-vinh Kỳ và Huỳnh-tĩnh-Cửa.

Chắc hẳn rằng: rồi đây nơi « Hòn Ngọc Viễn-Đông » sẽ nảy sanh ra nhiều văn sĩ, lúc mà bao nhiêu hăm hồ đều thành đất bồng. Bùn lầy sẽ hết giống muỗi, mà muỗi là kẻ thù số 1 của nhà văn, nguyên nhân làm cho từ xưa đến nay, trong Nam rất hiếm hoi văn-sĩ, sanh cùng đất Bắc thật rất hồ hạn.

Nhà văn thường rảnh và cao hứng để cầm viết lúc về đêm. Các bạn thử nghĩ: ngồi viết văn mà trên đầu luôn luôn bay một đoàn phi cơ-phóng pháo, giống như Luftwaffe đến công phá thành Londre, bên tai nghe ve ve mãi tiếng còi báo động, thì bao nhiêu « yếm-sĩ phỉ-thù thần » đều phải lên cơn.

Ngày xưa, A. de Musset tung sách nhà thi-nữ với kiếp con đường ngo, tục truyền loài chim này bay rút ruột ra mà phân phát cho bầy (o) đưng đói. Thi nhà văn sĩ lại là bực cao nhàn, đem máu ra làm mực để hiến cho bốn phạm phu chuồng mình những tác phẩm đọc chơi. Thế mà bầy muỗi khôn nan không biết kính trọng những giờ phút thiêng liêng kia, xúm nhau lo hút máu nhà văn đưng làm việc, thật rất tàn nhẫn.

Lần tay đêm lại, nào Đông-Hồ, Trúc-Hà, Thọ-Xuân, Lu-Khê, Namkỳ mình cũng có được ít nhà văn. Nhưng hầu hết đều là giáo học trường công hoặc trường tư. Nghề nghiệp buộc mấy ông phải thức đêm thức hôm sửa bài cho học trò, chịu cho muỗi cắn bằng bữa. Mithridate ngày xưa tập uống mắ thuốc độc, rồi

sau thấy thuốc độc thành dễ chịu, mặc dầu khác với lời cụ Phan, nó không « ngọt ngon mùi chánh khí ». Mấy ông giáo nhà ta cũng thế, quen làm hạn với muỗi rồi thét cũng quen đi, không thấy ngứa nữa. Nguồn văn như ngọn suối cứ tuôn ra. Tuy vậy, mỗi đêm bị mất đi vài chục triệu huyết cầu không phải là không suy-tồn. Cho-nên đầu được ông trong châu-thành và mỗi ngày được ăn thịt bifteek (món ăn bỏ huyết) ông giáo học kiêm văn-sĩ nào tôi thấy cũng ốm, nhom!

Namkỳ mình còn một mở văn sĩ khác, tuy không có bản giáo học, nhưng viết cũng lắm văn hay. Nhờ họ được năm trăm tư mặc tướng trong những đống rặng. Mỗi vị tiền ông có mấy lãnh báo học, gần bên thì nhấp nhong báo quang, có tiền đồng nhồi thuốc trường-sanh, hoặc tiền nữ quái cho lúc ông tiền cao hứng. Tả cảnh đong Thiên thai, Đường-Thi có câu: « văn đầu mở sơn vô điều tước » sơ lược nghĩa rằng: mây trên núi cứ dần dần tỏa lên nên không thấy con chim nào. Thi ở đây trong đống hay ra mùi hương ngào ngào lẫn trong mây khói, làm cho không một con muỗi nào dám tò mò đến khuấy phá nhà văn.

Hồi các bạn đưng học viết văn và mua thành nhà văn sĩ! Chắc các bạn muốn biết những động êm tịch ấy, có thể ngồi tư tâm đưng lành và tránh khỏi tiếng muỗi vo ve. Hai chàng Lưu Nguyễn ngày xưa đã mỗi công tâm kiếm, nhưng bạn thì không cần ra sức bao nhiêu, vì trên cửa động phát phơ là cờ nhỏ, giống như hạnh buynh ký của Tòa Tào, song màu trắng và thắm kim vì từng chịu mưa giờ ngũ hành. Trên cờ nhỏ thêu hai chữ RO, thích đọc ra là: « trong này không có muỗi ».

Năm viết trong màng tại M..., sau một cử rết.

LAC-QUAN-NHON

par internet

MỘT CÁI VINH-DỰ CHO QUỐC-VĂN



Ồi không có máy vô tuyến điện và cũng không giờ rảnh để đi nghe những cái gì ở đó phát ra. Nhưng vì thế mà tôi bị thiệt thòi, không được nghe bài văn chúc Tết của quan Thống - Đốc Namkỳ.

Tết rồi, bài văn đó mới được ấn hành trên các báo, và sau khi đã đọc đi, đọc lại nhiều lần, tôi thấy khoan khoái trong lòng với những cảm tưởng êm đẹp.

Một người ngoại quốc mà chịu khó học cho biết đọc, biết nói, biết viết cái văn tự nước tôi, tôi phải có cảm tình với người đó.

Hướng về lại là một người Pháp, một vị Thủ hiến của một địa phận quan trọng trong nước Việt-Nam, tôi chẳng những phải có cảm tình và còn phải tôn kính và biết ơn nữa.

Ngại như đến cái Tết của chúng tôi mà chúc cho chúng tôi được « Phước đặng hu sa », và nhắc nhở cho chúng tôi phải nhớ dịp Xuân sang mà « trau nét sửa mình, vun bồi đạo đức, hiến thân làm những việc công ích, làm tròn nghĩa vụ thần dân sĩ thứ ».

Cũng những tư tưởng đó, nếu ngài nói ra bằng tiếng Pháp thì chỉ có một số rất ít người nghe và vị tất đã được ăn cần châu đảo.

Nhưng bởi ngài đã nói ra bằng tiếng mẹ đẻ của chúng tôi, nên « từ người chơn tâm

lay bản chí bực thượng lưu trí thức », như thiết đều lãnh hội, đều cảm động, đều khắc xương, ghi dạ, canh canh bền lòng.

Nhất sau ở đời tôi sợ sự thông-ngôn và phiên dịch.

Tiếng nói một nước là linh hồn của một nước. Nó có những cái huyền vi, bí ẩn, không thể nào dịch cho đúng, cho hết được.

Vậy mà từ trước đến nay, giữa người Pháp và người Nam, phần nhiều đều cần đến một hạng trung gian làm thông ngôn và phiên dịch.

Ngay những người thông minh tài trí còn có thể lầm lộn thay. Hướng chỉ lại còn bao nhiêu kẻ học thức tâm thường, tánh tình cầu thả, khi hữu ý, lúc vô tâm, đã gieo sự hiểu lầm, sự nghi kỵ bằng những lời thông ngôn phồn hội, bằng những cách phiên dịch sai lầm.

Sách Đại-học có thiết tha nhắc tới hai chữ « Thần Dân ». Người Pháp cai trị xứ này cũng có nhiều người lấy « thần dân » làm chữ nghĩa.

Nhưng thần dân mà không biết trực tiếp với dân, không biết nghe lời họ nói, không biết nói cho họ nghe, thì làm sao mà có thể hiểu thấu những nguyện vọng thâm thiết của dân, và tỏ cho họ biết tấm lòng ưu ái của mình đối với họ?

Quan Thống đốc Hoeffel đã cưu một tấm gương song cho người Pháp ở xứ này, nhưng không phải là Ngài chẳng để người Việt Nam chúng tôi phải suy nghĩ.

Chính trong đám người được kèn là thượng lưu trí thức của nước tôi vẫn chẳng thiếu gì người coi thường, xem khinh tiếng mẹ đẻ.

Trước đây một ông Hội đồng đã thốt ra cửa miệng nói tiếng Annam là một thứ tiếng « patois ».

Lại có một vài quan chức Annam mỗi khi giáo thiệp với dân chúng đồng bào, thường

Nếu các loại sách về Văn-Học, Lịch-Sử, Khoa-Học của ngài có hư cũ, ngài nên giao lại cho nhà RELIMONDE, chẳng những ngài sẽ giữ bền được một kho-tàng quý giá mà khi trông vào tủ sách chúng sẽ được bằng lòng vì tủ sách ngài rất đẹp đẽ và tăng thêm giá-trị.

Nhà RELIMONDE chuyên môn đóng sách, in chữ vàng và làm đủ thứ hộp, danh tiếng khắp xa gần.

RELIMONDE
23-25, Martin des Pallières - SAIGON

phải cần có thông ngôn để dịch qua, dịch lại bằng tiếng Lang-sa.

Tiếng Pháp hay lắm, văn chương Pháp đẹp lắm, người Việt Nam mà không biết nói, biết viết, biết đọc tiếng Pháp, là một sự thiệt thòi lớn lắm.

Nhưng ai làm cách gì cho hai chục triệu người Việt Nam biến thành người Pháp được thì làm đi ?

Không, trái bao nhiêu thế kỷ ở với người Tàu, chịu ảnh hưởng văn hóa Tàu, người Việt-Nam không biến thành Tàu được, thì dầu ở với người Pháp bao nhiêu lâu nữa, người Việt-Nam cũng không Pháp hóa được một cách triệt để.

Chúng tôi vẫn không chối cái những sự tấn bộ về vật chất và tinh thần mà văn minh Pháp đã đem lại cho chúng tôi.

Nhưng chúng tôi là một dân tộc có căn bản, hết thảy những ảnh hưởng ngoại lai chỉ có thể tài bồi và làm nảy nở cái căn bản đó chứ không làm cho nó tiêu diệt được.

Tiếng nói là một nguyên tố trọng yếu của cái căn bản đó, mặc dầu cho ai coi thường, xem khinh nó, mà nó vẫn sống một cách mạnh mẽ trong dân gian và vẫn được ngon bứt của văn-nhơn ngày ngày tô điểm thêm mãi.

Đứng vào địa-vị một nhà văn, tôi có cái hờn phẫn phải nghiêng mình cảm tạ cái hậu ý của quan Thống-đốc đối với văn tự nước tôi.

Ngài viết một cách chặt chẽ, gọn gàng, ý tưởng dồi dào, lời văn sáng sủa, làm cho chúng tôi phải khâm phục mà đến như ghen tị với ngài !

Đành rằng ngài đã dè nhiều công phu học hỏi, nhưng chắc rằng ngài đã thấy có hững thủ hậu bằng.

Hử g thủ một phần nhờ ở sự gắng gỏi, nhưng cũng một phần nhờ ở cái vi-diệu của văn chương quốc ngữ.

Chúng tôi đã cảm thấy cái vi-diệu đó như ngài, nên chúng tôi càng say đắm với cây viết của chúng tôi.

Ngài hạ cố đến văn chương Việt Nam là một cái vinh diệu cho nó, nhưng chính là một sự trả lời xứng đáng cho những kẻ nào đã khinh rẻ tiếng Việt-ram vậy.

THIỆU-SƠN

NAM-KY TUẦN-BÁO

RA NGÀY THỨ NĂM

Giám-đốc : **HỒ-VĂN TRUNG**
Báo-quán : 5, rue de Reims — SAIGON
Téléphone : N° 21.543

GIÁ BÁO

MỘT NĂM 10 3 00
SÁU THÁNG 5 00
MỖI SỐ 0 20

Lễ mua báo trả tiền trước
Những bài lại cáo không đáng,
không trả lại

Thư từ và bưu-phiếu xin đề :
HỒ-VĂN KỸ-TRẦN

Quản-lý : **NAM-KY TUẦN-BÁO**
5, Rue de Reims — SAIGON

Tôi muốn mua :

1. « Quốc âm Thi hiệp tuyển » của Lê-quan-Chiêu Saigon 1903
2. « Nam-ky Phong-lục Nhơn-vật Diễn ca » của Nguyễn-liêng-Phong Saigon 1909
3. « Thi-phủ Văn-từ » của Võ-Sâm Saigon 1912
4. « Điều-cổ hạ-kim Thi-tập » của Nguyễn-liêng-Phong Saigon 1015
5. « Việt-âm Văn-nguyên » của Lê-Sum Saigon 1919.

Ai có muốn bán, dầu cũ rách cũng được, mắt rờ không sao, xin đem lại nhà số 21 đường Taberd, Saigon.

DO PHÒNG GI HOẶC DO NỌC PHONG TÍNH

Sanh nhưc mỗi, daa lưng, tê bại, sung, ngứa, ngứa mả-đai, ghê tác. Uống **TRỪ PHONG GIẢI ĐỘC HUYỀN** của nhà thuốc « HAY » Cảnh-thơ Mạnh Liễn. Uống ít nhượn trường, nhiều thì xỏ. Đan bà sanh con có phong đẹn, nuôi không đặng, uống đỏi pheng sau sanh con nuôi đặng. Mua lẻ từ 5 p. 00 khỏi chịu tiền gói.

Không ky-thai. — Giá 0 p. 60
Bán khắp nơi. Cần mỗi thang 1 Tổng đại lý
Thuốc này có chứng ở giae bằng « Việt-Nam »
Y-Dược ở trong Hội Chợ SAIGON

QUAN PHÓ LÃNH-BINH NGUYỄN-VĂN-XUÂN

THĂNG CHỨC CHÁNH LÃNH-BINH

Mùng một năm Quý-Vị.

Có cái tin đáng mừng cho người xứ ta : Quan Phó Lãnh-binh Nguyễn-văn-Xuân mới lên chức Chánh Lãnh-binh (Colonel).

Ngài sanh ngày 3 Avril 1892, ở làng Trường Thọ, gần Thủ-đức (Gia-dinh).

Tiếp-nghiệm ngài là quan Tri-huyện hàm Nguyễn-văn-Cửa, thuở ấy làm Giáo-viên tại Thủ-đức, và từ mẫu ngài là con quan Chánh-lông miền ấy, cũng thọ hưởng chức Tri-huyện hàm.

Quan Chánh Lãnh binh Nguyễn-văn-Xuân trước kia là học-sanh trường trung-dã Chasseloup-Laubat từ năm 1900 tới năm 1904, và luôn luôn, trong các môn học, đều được phần thưởng mỗi năm.

Bồi học hành sang làng và bởi là con của một người làm việc rất xứng đáng trong (quan Huyện-hàm Nguyễn-văn-Cửa khi ấy làm Thừa-biện nơi dinh Đốc lý Saigon), nên Thành-phố ban cho ngài một cái học bổng để sang học ở Alger từ năm 1904 tới năm 1911, và từ lớp ba ban Tú-tai đến lớp Toán-pháp, trong lớp ngài đứng trên các bạn luôn.

Năm 1908, mới mười sáu tuổi, ngài đỗ Tú-tai, và đỗ Tú-tai lớn nhì năm 1909.

Năm 1911, ngài thi bài viết để vào trường Thương-học (khoa-học) và trường Polytechnique, đỗ.

Đến khi thi hạch-hội vào trường Thương-học nó i trên đây, ngài đứng hạng 60, nên ngài nhận lãnh cái học bổng để học thi Thạc-sĩ tại trường lớn Alger.

Khưa thi năm 1912, ông Nguyễn-văn-Xuân đậu vào trường Polytechnique, và ngài thời học thi Thạc-sĩ nơi trường Alger.

Học vừa xong kể có cuộc chiến tranh 1914. Ngày 2 Août 1914, ngài dự vào cuộc chiến-tranh, thuở ấy ngài là Quan mới.

Ngài có dự đánh các trận lớn : Epargess Verdan, Somme, Champagne, Artois, Chemist des Dames, vân vân... được Thống-lương Pétain tặng khen.

Rồi cuộc chiến tranh 1914-1918, ngài trở làm quan võ trong cơ Pháo thủ, trước về pháo thủ, sau về việc xây cất. Hai phen ngài được.ban Bộ ban khen.

Trọn 20 năm, trong khi ngài ở miền nam Đông-Pháp, ngài lập những công nghiệp, như : đắp sân tàu bay ở Cát-Lai, cất các trại lớn cho vận nghệ ở Thành-tây-bà, xây lũy tại Vũng-tàu và Cam-Rauh, cất nhà hội cho các pho sĩ quan và nhà hội cho lính, xây, bỏ, cùng nhà cửa cho lính tập, an-nam cơ vơ con ở, vân vân...

Năm 1937, ngài thăng chức Phó-Lãnh-binh) năm 1938 ngài sang Pháp được các thưởng tương-tin dùng, hồ ngài làm chức quan Đầu Phòng số hạn cấp khi giới cho các thuộc địa. Một chỗ quan hệ như vậy, là vì ở đó thi được thấu hiểu các điều kiện nhiệm về cuộc phòng thủ nước nhà, không phải là giao cho ai cũng được. Ít tháng sau ngài được thưởng thọ từ đẳng Đứu-tinh và tháng 9 năm 1939, khi cuộc chiến tranh đã xảy ra, ngài được bổ thay thế cho quan Thương-tho bộ Thuộc địa nơi hội Ngũ biệp để phòng thủ Nước Nhà.

Đầu năm 1941 (người không biết thi cho rằng trễ quá) có một phần khi giới chờ được qua các thuộc địa và chờ vậy mà năm 1940 Dakar mới công được với quân Anh

Tuy là ngài chuyên lo việc ban cấp khi giới, nhưng khi xảy ra chiến tranh, ngài cũng xin ra trận song các Thương-tướng ngài để ngài ở nơi Bộ hữn lch hơn.

Đến tháng 5 năm 1940, nước Pháp thất thủ tại Sétan, quan Phó Lãnh-binh Nguyễn-văn-Xuân lại xin ra trận nữa.

CUỘC THI VĂN CHƯƠNG
ALEXANDRE de RHODES 1943

Cũng như ở Namkỳ, ngoài Bắc có cuộc thi văn-chương « Alexandre de Rhodes 1943 » giải thưởng có đến 4.000\$ và cũng đã bế mạc trưa ngày 1er Fêv. 1943.

Nghe nói văn nhân thì sĩ đợ vào cuộc thi này rất đông :

79 quyển dự Giải Gia-Long (sách quốc ngữ chưa xuất bản).

48 quyển dự Giải Alex. de Rhodes (dịch sách Pháp văn ra quốc-ngữ).

Ban chấm thi đã cử xong như dưới đây:

Hội trưởng: Quan Thương Phạm Quỳnh.
Hội viên: Quý ông: Nguyễn Văn Tố, Hội trưởng hội Truyền bá Quốc ngữ và có: chân ở trường Viễn đông Bác cổ.

Vũ đình Hòe, Tổng lý tạp chí « Thanh Nghị ».

G. Pieter, đại biểu hội Alex. de Rhodes.

Nội trong vài tháng sẽ chấm bài xong và tuyên bố kết quả. Nên nhớ mỗi năm đều có một kỳ thi như vậy và năm nay cuộc thi sẽ khoá số vào ngày 1er Février 1944.



Quan trên cho, nhưng mà đã trễ: ngày 13 tháng 8, ngài ra khỏi kinh thành Paris, vài giờ sau người Đức chiếm lấy thành này.

Ngài bị cầm một thùng, rồi được thả ra vì ngài bị cầm sau khi nước Pháp đã xin đình chiến.

Tức thì ngài về đạo binh ở Fréjus, là nơi có các binh lính thuộc địa ở đó.

Đầu năm 1941, quan Phó lãnh-binh Xuân Hữ về Đông-Pháp, được bổ làm Phó Quân-đốc cơ Pháo-Thủ Nam-kỳ-Cao miên và chuyên về nghiệp nghệ của ngài thích hơn hết là: Xây cất.

Nay ngài lên chức Chánh Lãnh-binh.

DƯƠNG-MINH-THỚI

CHÓP BÓNG

CHO CÔNG CHỨNG XEM KHỎI TRÁ TIỀN

Năm ngoái, sở Thông-Tin, Tuyên - Truyền, và Báo Giới có sáng kiến tổ chức cuộc chớp bóng đi cùng lực tinh cho anh em lao-dộng ở thôn quê xem, kéo quanh quần cả năm không có dịp đi Saigon mua vui.

Năm nay, sở ấy không sợ tổn công phí của đã tổ chức một cuộc chớp bóng-thứ nhì hiến cho anh em, và lần này có nhiều cuốn phim mới rất hay như:

LỚP ĐẦU

— Cuộc chạy bộ cầm đuốc từ Đê-Thiên Đế-Thích tới Hanoi,

— Lễ phong vương Miên-loàng NORODOM SIHANOUK.

— Cuộc tuần du của Thống chế Pétain ở Grenoble và Vienna bên Pháp.

— 2 cuốn phim diễu và thể thao.

LỚP NHÌ

— Nền y tế Pháp ở xứ này.

— Cuộc đua xe đạp Hanoi Saigon Namvang;

— Cuộc du lịch của Hoàng đế Bảo Đại ở Saigon,

— Các hình ảnh mới lạ của Thống chế Pétain.

Cuộc chớp bóng này lần lượt sẽ đi mấy tỉnh sau này:

— Tânao, Mỹtho, Sadec, trong hạ tuần tháng hai này.

— Longxuyen, Châudoc, Hatien, Rachgia, trong thượng tuần tháng ba.

— Cánhơ, Sôtrăng, Bắcliêu, trong hạ tuần tháng ba.

— Vinhlong, Trávinh, Bếntre, trong thượng tuần tháng tư.

— Chợlon (quần Đức-hóa và Hiệp-hóa) trong hạ tuần tháng tư. Hãy đi xem cho đông. Bỏ qua rất ưong.

TIN THÈ - GIỚI

TIN TRONG NƯỚC

Mặt trận Đức-Nga.— Quân Đức cũng vẫn còn rút lui có trật tự, nhưng thừa thế, Nga xoa thêm thật đông viện binh, xe tăng và phi-cơ ào ra đánh quân Đức. Không quân Đức và các đội hậu tập vừa chờ che cho quân mình vừa trở lại đánh Hồng quân nhiều có thất đau. Quân Đức cũng đã rút ra khỏi thành Kharkov và Rostov. Hiện quân hai bên đang lữ chiến tại vùng Kouben, ở phía nam Novorossik, Donetz, Kharkov, Orel, phía đông nam hồ Ilmen, phía nam hồ Ladoga, ở Leningrad và giữa biển Azov.

Độc-lơ Goebbels mới đọc diễn văn 15 giắc cái họa Cộng-sân đối với Âu-châu. Trái lại, có tin nói Thống-chê Timochenko đã tung 11 vị Đại-tướng Nga sang nam Mỹ.

Mặt trận Tunisia.— Suốt tuần nay quân Anh Mỹ thừa lườn, cứ thôi lui và đã bỏ thành Gafsa. Hình như họ còn rút lui nữa, để thân gần mặt trận. Quân Đức Ý đã nắm quyền kiểm soát đường xe lửa từ Soussa đến Gafsa, và thắng trận ở đây phần lớn là nhờ thế phi cơ Stukas của Đức. Nhiều thành phố ở Ý vẫn còn bị dội bom nặng.

Có tin cho hay Thủ-tướng Churchill bị cảm. Thành Gandhi vẫn còn tuyệt thực và một phen yếu đuối lắm.

Mặt trận Đông-Á.— Quân Nhật và Nankinh vẫn chiến thắng quân Trung-khánh luôn. Lớp đoạt thành lập bắt từ binh võ ở.

Trong lúc ấy Trương giới Thạch đã dẫn 30 người tùy tùng sang Mỹ và Tưởng pho nhơn đã được vào Bạch cung hội đàm với Tổng thống Roosevelt.

Không và Hải quân Nhật vẫn còn rước đánh và làm cho tàu bè Anh Mỹ chìm thêm hoài.

Tia bên Pháp.— Phi cơ Anh Mỹ cứ qua dội bom ở phía Bắc, giết hại 11 trường dân Pháp. Nhiều yếu nhân Pháp đến thuyết tổ giắc cái họa Cộng-sân đang chực phá hoại nếu vẫn mình Âu châu. J. Doriot đã xin tình nguyện tòng chính ở mặt trận Đông.

Chánh phủ đang tinh thí hành luật lao động cưỡng bách.

Hôm 15 fêv, quan Thống-đốc Namkỳ và quan Chánh văn phòng của ngài có xuống viếng châu thành Bắcliêu rồi đi luôn xuống Camau để xuống tàu đi viếng sở Kiềm làm Năm-cần.

Quan Thống đốc có viếng khắp các lò than và ruyện m. ở các nơi.

Đêm 16 fêv, quan Thống đốc dự một tiệc lớn tại Toà bố có gần đủ mặt thân bảo trong tỉnh.

Theo nghị định quan Toàn quyền, từ nay xi măng (ciment) phải xin phép trước. Bữa chửa bị 21 Fêv. Hội chợ Saigon đã đóng cửa. Tỉnh chung số khách vào viếng Hội chợ trong 2 tháng có gần 2 triệu người. Ấy cũng là một kỷ lục.

Chiều mồng 3 Tết ở Saigon lại có mưa một đêm khá trọng, và từ hôm Tết đến nay, ban đêm, trời lạnh quá.

Hai nhà vô địch Giao (tennis) và Cúc (xà-đạp) hiện đang đi diễn diễn nghệ thuật cùng khắp Namkỳ cho công chúng xem. Đến đầu 2 nhà vô địch cũng được anh em trong xứ hoan nghinh.

Đề khuyến khích kỹ nghệ gia bồn xứ, quan Toàn quyền mới ban trước Huyện hàm cho ông Trác-văn-Châm ở Chợlon. Ông Trác có trường dệt và lò nhuộm ở Quán-tre.

Từ nay ai có phở dùng làm nhà hay kho chứa đồ và diện tích trên 150 thước vuông ở địa phận Saigon-Cholon, thì phải kê khai rõ ràng trước ngày 25 Fêv. 1943.

Theo nghị định của quan Toàn quyền, các xưởng, kho, số và hải g của từ nhơn ở Saigon Chợlon và 3 tỉnh miền Bắc Namkỳ mà đã đứng hơi điên của nhà đèn chánh ở Chợquán thì phải đóng cửa đứng 3 giờ chiều.

Tin buồn

Bồn báo rá buồn làm mà hay tin M. Đoàn văn-Tạo, Architecte, mới từ trần ở Trảng-bàng; hưởng dương được 29 tuổi.

Ông Đoàn-văn-Tạo là một nhà kiến trúc có tài, đã có nhiều công lao trong cuộc tổ chức Hội-chợ Saigon và mới đây ông cũng đã có viết giúp Bưu-bao một đôi bài có giá trị, chắc bạn đọc hãy còn nhớ. Nay ông mất đi, thật là đáng buồn đáng tiếc.

N.K.T.B. xin phân ưu cùng tang quyến và cầu chúc hương hồn bạn Đoàn-văn-Tạo sớm được siêu thăng nơi cõi thọ.

QUỐC-VĂN VỚI THI THÀNH-CHUNG

(Tiếp theo N.K.T.B. số 21)



Ày giờ, trở qua kỳ thi vấn đáp ; nó gồm có 15 phút giảng giải về một đoạn văn rút trong quyển Quốc-văn-trích-diểm (diểm: dep; chơ không phải điếm). Đồng y với tiêu ban, tôi đã hỏi đúng gặt với chương trình ; còn cho điếm số, thì lại là một vấn đề khác. Trong bốn năm tròn học sanh đã mài miết với cuốn sách ấy ; đến kỳ thi, một điếm lại nhân ha. Tôi không thể vào khính suốt được. Tôi không muốn sau khi trúng tuyển, si dăm ngạo nghệ mà tuyển bố rằng : « Thử « Annamite » ấy à ? Tao không biết một chữ mà cũng cứ dạn ! »

Ái đời có những câu trả lời... là bịch đến đời tôi không ngờ có thể có được. Nó là nơi người thổi ra, một thiếu thốn hay là mất hẳn về lương tri và thương thức. Thi đây, bạn đọc hãy đứng vào địa vị khảo quan rồi mà bình phẩm.

« Thành Bình-dinh cũng nhau, ba từ tiết », ấy là một bản tường lấy tích ở truyện Tàu là « Đại-nam-quốc-sử-diễn-ca » là tự tay vua Tu-Đức soạn. Mong-cổ là ai, Hung-Đạo là ai, thì bao ai có biết ! Thế cũng chưa đủ. Trước mặt tôi, một cậu ngạp ngưng bảo : « Chính phủ ngấm là ông Chính phủ Ngấm » / Xa hơn một cậu hóm hỉnh giảng : « Kim-Vân-Kiều ? có gái ấy họ Kim tên Kiều mà Vân là chữ lót cũng như chữ Thị ! » Đàng chót phòng, một cậu đọc : « Lâu xanh thành thốt tiếng chuông truyền », rồi với vẻ tự nhiên đáng phục, giải thích rằng : « Lâu xanh là chỗ đi tu » / Trời ơi ! Ông « Chính-phủ Ngấm » với cô « Kim-thị-Kiều » rủ nhau đi tu ở chùa lâu-xanh ! Bức tranh tuyệt mỹ, trông vào ta phải cười ra nước mắt !...

Nếu trong một ngày rưỡi, tôi cứ ở vào cảnh địa này thì cười mãi cũng đến phải

điên ! Nhưng cũng may, tôi mau mau nói rằng những quái kiệt trên kia chỉ là thiếu số. Trái lại, có những đáp từ xuất sắc chỉ ra một hàm dưỡng nguyên súc - hay là một phát minh tân kỳ. Tôi xin kể ba thí dụ ra sau cho bạn đọc thưởng thức.

Đây là một cậu giảng về Kiều. Muốn chỉ rõ cái ghen đặc biệt của Hoạn-Thơ, cậu đã gọi nó là cái ghen nham hiêm. Nham hiêm ở chỗ lập mưu. Một người đàn bà tâm thương, nếu nghe « vườn mới thêm hoa » thì chỉ có ba thái độ : hoặc nong nẩy mà tới nơi sanh sự, đánh đập rầy la ; hoặc nết ừ mà phải đem kẻ lẽ với làng điếng ; hoặc hăm hực chờ chông về mà nguyệt, mà lờm, mà ngốc mà véo. Đàng này, không thế.

Sau khi dẫn đo suy nghĩ, có tìm ra cớ mưu sâu sắc đàng.

Làm cho nhìn chẳng được nhau,
Làm cho đầy dạ cắt đầu chẳng tên.

Chỉ đọc hai câu này, ta đã thấy cả mình lạnh buốt...

Nham hiêm ở chỗ dụng ý. Trùng phại là « trẻ ranh », có không cần phải nghĩ nhiều, như là với bộ óc khôn ngoan đảo đẽ. Nhưng muốn thiệt hành mưu ghê gớm ấy, có cần phải giấu kín, phải « bưng bít miệng bình ». Có trên tinh ; đũa nào tán công thì liền bị bể răng hay là vỡ miệng.

Maison LIÊN-HOA

May y-phục phụ-nữ và đồ Short trẻ em, nhiều kiểu rất đẹp, có chemises và áo bà-bà thêu.

Mme TRƯƠNG-CÔNG-MỸ
N° 108-110, Lagrandière
gần chợ mới Saigon
Tél. 21.780

Nham hiêm ở chỗ thi kế. Không đời nhà thi không thể « lớn sóng », rồi làm sao qua nổi lời kia nó của Thúc-ông hay là công chúng ? Không cướp người thi không thể bày trò chũa nhà con ở, thì biết lấy gì mà làm bị mất Thúc-Santr ? Tự hào vì đắc thắng, có còn sung sướng trước nỗi đau đớn của người đương cuộc nữa kia.

Thế cho nên, khám phá độc thủ của cô, Thúy-Kiều đã tìm lại rằng :

Bề ngoài thon thớt nói cười

Mà trong nham hiêm, giết người không dao !

Kể đó, một cậu-khác bắt thắm, lại-trùng-truyện Kiều, gặp chỗ Hoạn-Thơ đối đáp. Theo ời cậu, đây là một phiên tòa Đại-bình-trong đó Thúy-Kiều là tiến cáo, biện lý và chánh án mà Hoạn-Thơ thì đóng vai thủ phạm kiêm trạng sư. Cáo trạng rất ngắn, nhưng không kém về gặt gao :

Đàn bà dễ có mấy lay,

Đời xưa mấy mặt, đời này mấy gan.

Tuyên đọc xong, biện lý bình như kết luận : « Đàng làm gương, tôi xin pháp đình đừng dung thứ hạng người như vậy : càng cay nghiệt lắm, càng oan trái nhiều ».

Đến phiên trạng sư bào chữa. Trước hết ông - hay là bà ? - thuyết-lý bằng tam đoạn luận (syllogisme) : đàn bà thì hay ghen, tôi là đàn bà, tự nhiên là tôi ghen. Nhưng biện lý lại có tình : ở đời chẳng những chứng minh (convaincre) mà còn phải khuyên dụ (persuader) nữa. Ngài nhắc lại tấm lòng tử tế xưa kia :

Nhớ khi trên các vết kính,

Với khi khỏi cửa đất tình chẳng theo.

Nói xong nói vĩa vấy thôi, e rằng boai niệm không hay để xóa nhòa mũi-cấm còn đương phát lộ. Rồi tỏ dạ kính yêu, ngài như phân bua và năn nỉ về áp-lực-tất-nhiên của hoàn cảnh và tâm lý :

Lòng riêng, riêng những kính yêu,

Chồng chung chưa dễ ai chiều cho ai !

Cử tọa nghe đã xiêu lòng. Thừa dịp đó, bằng một sải hùng hồn phi được, ngài vừa thủ tội mình vừa than vãn kêu ca :

Trót lòng gáy, piéc chóng gáy,

Còn nhớ lương-biền-thương-bái-nào-chàng...

Bình vực cho tội nhân mà quan Chánh án đã phải khen rằng « nói năng phải lời », thì tại nào mà không giật được một bịch quyết tha bằng. Kết luận :

Đã lòng tri quá thì nên.

Tấn kịch vấn đáp đối sang màn khác. Khi này là mấy câu, bây giờ là một cô ; khi này là lược thuật, bây giờ là đối thoại. Hơn 11 giờ, các bạn đồng nghiệp đã đứng dậy, đứng ngo là phải nộp khảo trương, thế mà tôi còn phải chờ một trò không biện được gặt hay trai vì tên họ đều đánh máy không bỏ dấu. Bỗng dẫu, một nữ sanh bước tới, tôi bèo ngời và giấu mặt với một câu này :

— Sao tôi trễ vậy ? Giờ không làm gì, tôi hỏi cho đến trưa và tôi hỏi rất khó da.

— Thưa, em còn phải đi môn khác nữa.

Tôi cho đọc năm câu trong Hoa-tiên vào đoạn hai bên thế nguyên, rồi hỏi :

— Hoa-tiên với truyện Kiều có dính lư gì với nhau không ?

— Thưa cô, Trong hai cuốn, em thấy những câu thi tương tự. Thi dụ :

Trên yên bát gió hương bình

cũng na ná với :

Trên yên bát giá thi đồng

— Có lẽ Hoa-tiên ra trước truyện Kiều, vì nó viết hồi cuối Lê và câu văn quá điêu khắc thành có khí tượng.

ĐÁ CÓ BẠN :

một quyển sách rất có ích mà ai ai cũng nên đọc, dẫu là người mạnh, người phổi yếu, hay người bị lao !

BÌNH HO LẠO

những phương-pháp ngừa lao, săn sóc người phổi yếu và tiếp dưỡng người bị lao của Bác-sĩ LÊ-VĂN-NGÓN

Tổng-phát hành : Bắc kỳ : Đông-Tây-Thư-quán 195, phố hàng Bông, Hanoi.
Trung-kỳ : Librairie Văn-Hòa 29, Marechal Pétain, Huế
Nam-kỳ : Hiên sách Nguyễn-khánh-Đạm, 12, Sabourain-Saigon

Có ít bản đặc-biệt in trên giấy lụa đỏ thượng hạng dành cho bạn yêu sách đẹp. Xin đặt trước nơi ông Nguyễn-khánh-Đạm.

— Được. Có ký nhận gì khác nữa không?
 — Nguyễn Thiên, người nhuộm sắc nó, là bà con với Nguyễn-Du vì hai người cùng họ và hai tên cũng đều thuộc về bộ nhân.

— Khả lắm. Thế tiên hoa nghĩa là gì?
 — Tiên là thứ giấy ngũ sắc xưa dùng để viết thơ hay là làm thiệp mừng năm mới. Hoa tiên là giấy có vẽ bông như lan, cúc v... hay là những kiểu khác như: liên, áp, trúc, trúc, mai, diêu, tùng lộc nữa.

— Có hãy giải nghĩa những chữ « vầng trong » và « Hương Nguyệt » trong bài.

— Đêm ấy, Lương - sanh và Dao-liên thế nguyên, lấy trăng (vầng trong) làm chứng. Cuối tờ nữa tiên, còn ghi Hương và Nguyệt, tên bài thì là đã làm... mời giới cho cấp tài tử giới nhân.

— Hay! Tôi tính hỏi vặn cô cho khó kia. Nhưng mấy câu trả lời đã làm cho tôi mãn nguyện. Cô đi ra, và tôi sẽ cho một điểm tối.

Cô em nói trên tự nhiên là thi đậu. Nghe đầu lại đừng vào hạng ưu (mention bien). Học lại thi mạng! Đã dấn răng trong cuộc thi cử, sự tình cơ có ảnh hưởng ít nhiều, nhưng ai nói thi cử là nói lựa lọc, thì là các thầy do bề ngoài của học thức mà. Không thực tài thì không đáng đậu.

Vậy bạn trẻ đi thi sao? Tôi xin hiến bài thi: Giáo tử nhập trường (đay con vô trường) sau này ông Dương-Cổ:

- Tiên khan thế thức hậu khan đề.
- Lập ý viên toan thi thổ từ.
- Tự dạng qui toán vô qui xảo.
- Vấn chương cần thi bất cầu kỳ.
- Kiên tâm mạc cố lần tiên khởi.
- Thực mục tu khan nhưt hương di.
- Tả liêu tái tam tương khảo đọc.
- Thiền cung tất chiết quế cao chi.

Thích nghĩa: Trước xem thế thức, sau tới đầu đề, Lập ý xong xuôi rồi, mới diễn bằng lời văn. Hình chữ phải đầy đủ, chớ không cần khéo léo; vấn chương phải hợp lẽ, mà đừng có cao kỳ. Bền lòng (làm việc) đừng hề ban lãng diệp đã đầy trước mặt; mở mắt (xem giờ) coi mặt trời ngã tới đầu. Viết rồi hãy đọc kỹ lại hai ba lần, thì ở cu g trắng chắc sẽ được nhánh cao của cây quế.

HÔNG-LY

Chúng ta muốn phục-hưng, mà điều cần nhất của các sự phục hưng là phải bỏ dứt cái chủ nghĩa cá-nhơn tàn hại đ, nó tàn hại gia đình vì, nó bứt đứt hay là nó làm lợi những mối dây thân ai, nó tàn hại sự cần lao vì nó nâng cao thói lười biếng, nó tàn hại Tổ-quốc vì nó làm rung động sự đồng tâm, nếu nó chưa làm rá rời sự thống nhất được.

Thượng-lương PÉTAİN

Đồng tình trong ứng

(Tiếp theo trang 4)

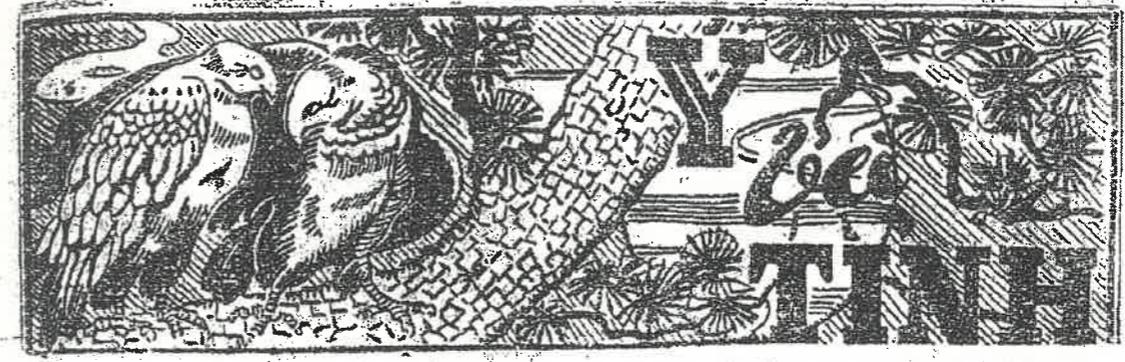
trong trường hay trong sở, chung nhau mua sách, chung nhau đi săn vận động hay đi du lịch bằng xe đạp những ngày nghỉ; có sống trong đoàn thể ta mới bớt được tánh ích kỷ và tánh trối kệ, nó làm hại cho ta bấy lâu. Các bạn sẽ than rằng mình thiếu thi giờ, hay những cuộc tổ chức khó mà thành lập được. Nhưng chúng ta hãy nhớ rằng: « không chờ chẳng phải », còn « ai giờ tôi không thiếu, nếu các bạn bỏ những cuộc tiêu khiển nhảm nhí, những buổi rong chơi ở chợ một cách vô ích... Chúng ta phải ráng sức, chúng ta phải làm việc hằng ngày lâu khi xưa, vì chúng ta muốn đi đến một mục-dịch mà chúng ta yêu mến, là: sự tồn tại của một giống!

Nếu các bạn đã có một lòng tin tưởng mãnh liệt, nếu các bạn tự luyện tập để trở nên những người có sức khỏe, có ý thức về bổn phận, có can đảm để đeo đuổi chí hướng, thì các bạn đã làm xong một phần lớn của bổn phận các bạn... vì với những thanh niên như thế, với những thế hệ sau này sẽ noi gương ta và làm hơn ta, thì lo gì nước ta không đến thời kỳ vẻ vang mà ta mong mỏi. Chúng ta hãy rán sức lên, hỡi các bạn!

VƯƠNG-VĂN-LÊ

CẢI CHỈNH

Tiền thuyết T.P.H.S. kỳ rồi có lộn một đoạn ở trang 18. Bên cột nhất từ hàng 17 tới 21, soạn ấy phải ở kẻ hàng thứ 3 bên cột nhì mới đúng.



của HỒ BIÊU CHÁNH

— Mồ dề lắm, chớ có khó đâu. Có lẽ loa khó chớ không phải mồ, Bao giờ mồ cũng dễ luôn luôn.

Xuân rùn vai rồi nói với ông bà Tết: « Châu ở bên Tây châu về đã lâu rồi, mà châu không xuống Bắc-liêu thăm chú thím được, thiệt châu có lỗi với chú thím nhiều lắm. Châu thất lễ với chú thím là tại về tới Saigon châu phải làm việc liền, rồi lại còn phải lo công việc riêng của châu nữa, nên châu không đi đâu được. Châu cúi xin chú thím tha lỗi cho châu. » Ông Tết bực bực đáp: « Châu về lâu rồi mà chú có hay đâu. Chú mới nghe thằng Triều nói mấy bữa rày đây. Thôi, mấy anh em ngồi chớ, ngồi uống chút rượu khai vị rồi có đừng bữa. »

Mấy anh em phân nhau mà ngồi hai bên. Bên nam thì ông Tết ngồi giữa, ông Biêu ngồi phía tay phải và Quan ngồi phía tay trái của ông. Bên nữ thì bà Tết ngồi giữa, cô Quyên ngồi phía tay trái của bà, thành ra Xuân với Quyên ngồi ngang nhau, rồi Triều nhắc ghế ngồi ngoài đầu bàn, giữa Xuân với Quyên.

Triều kêu bồi biêu đem rượu khai vị. Bà Tết vui vẻ nói: « Mấy cháu tụ họp như vậy thiệt vui quá. Thím mừng lắm. Năm trước mấy bà con mình ăn cơm tại đây. Bây giờ cùng ăn cơm tại đây nữa mà cũng có đủ mặt hết, vậy mới ngộ chớ. »

Cô Quyên cứ ngo Xuân mà cười, mặt mày hớn hớn, không là lời mà cũng không e lệ chút nào hết. Còn Xuân tuy một lát mới liếc mắt ngo cô một cái, song cũng đủ thấy Quyên chẳng phải là « Tiên thơ mắt lợ » nữa, mà là

một nữ nhi tề chỉnh, đáng hoàng, vì nước da đen lại da trắng, nên diện mạo không rực rỡ mỹ miều, song vóc dẽ dặt với duyên thiên nhiên giúp đỡ cho có khối

(Tiếp theo)

tiếng xú-nữ.
 Bà Tết hỏi cô Quế:
 — Châu năm nay được mấy em rồi?
 — Dạ, châu được hai đứa.
 — Giới đã!
 — Thưa, châu đỡ hơn anh Triều.
 — Triều cưới vợ trước cháu Quan, tự nhiên phải có con trước, nên hơn cháu một đứa, chớ có giới đâu.

— Châu ước mong cô Quyên có chồng, có con nữa thì mới thiệt vui.
 — Nói gì cái đó!...
 Cô Quyên mặc cỡ, liếc ngo Xuân, rồi cười mặt xuống bàn.

Ông Tết day qua ngo Xuân mà cười và hỏi:
 — Nghe nói cháu qua Tây châu chuyên học nghề làm ruộng phải hôn?
 — Dạ, cháu học nghề nông.
 — Được lắm. Mình ở xứ ruộng, học nghề làm ruộng là phải hơn hết.

Cô Quế tiếp nói: « Thưa bác, anh Xuân có bằng Kỹ-sư nông-phổ, anh giỏi về nghề làm ruộng lắm, bác, Anh biết cách lựa giống lúa cho hợp đất, biết cách gieo mạ hợp thời, biết cách làm cho lúa khỏi tim, biết cách làm cho mùa màng khỏi thất, làm cho hơi lúa nặng cân dặng bên cao giá. Anh giỏi lắm. »

Ông Tết gác đầu rồi hỏi tiếp Xuân:
 — Bây giờ cháu làm Bắc-vật trong sở Canh nông phải hôn?
 — Dạ...

— Lương được bao nhiêu ?
 — Dạ, mỗi tháng ba bẩy trăm.
 — Ít quá. Có nghề thì ta ta làm ruộng, chắc khá hơn nhiều.
 — Dạ thưa, cháu không có ruộng.
 — Cháu thấy hôn ? Chờ chi hồi trước cháu nghe lời chú, cháu không bán sỏ đất, thì bây giờ cháu khoẻ quá.
 — Thưa, không bán thì có tiền đâu mà ăn học.

Cô Quyên nghe rồi thì ruộng là việc có ưa và thạo, nên cô chen vô hỏi Xuân:
 — Anh muốn làm ruộng, mà vì anh không có đất nên anh cứ đóng khuyến điền chủ lập nông-nghiệp liên-đoàn phải hôn ?
 — Sao em biết qua lo lập nông-nghiệp liên-đoàn ?

— Em xem nhật báo.
 — A ! Té ra em hay qua về hay sao ?
 — Em hay, song em không dám đoán chắc. Trong báo anh ký tên « Bạc-vật Xuân », em nghĩ anh mà không biết phải hay không. Anh lập liên-đoàn xong hay chưa ?

Xuân buồn nên thở ra mà nói : « Qua cô động, mà vì điền chủ của mình người lạnh quá, nên việc đó không có hiệu quả. Qua đã bỏ rồi ».

Ông Tết nói : « Ruộng của mình thì mình làm, bày hùn hiệp khổ lòng lắm. Tại cháu mắc lo việc đó nên cháu không đi thăm chú được phải hôn ? »

Xuân thấy có cơ cho mình chạy đi, nên lật đật đáp :

— Dạ thưa, cháu mắc việc đó.
 — Cháu bày làm. Nếu tại mắc lo như vậy mà không thăm chú được, thì chú cũng phiền cháu nhiều hơn nữa.

— Xin chú tha lỗi.
 — Tha không được. Chờ chi cháu xuống thăm chú trước, cháu nói chuyện cho chú nghe, thì chú bày cách cho cháu làm, hề làm thì chắc lợi lắm, chứ có phải như vậy đâu.
 Triều này giờ lặng thinh, cố ý để độ thái độ của Xuân, bây giờ mới hỏi Xuân :

— Toa lo việc đó đã không thành, mà có lẽ lại tốn hao hết bọn há ?
 — Tốn chừng vài ngàn.
 — Uống hết sức !

Ông Tết nói : « Làm thì phải tốn. Đứng có nói nông. Làm việc gì cũng vậy, phải tốn trước rồi mới có lợi sau chứ. Tuy việc của cháu Xuân không thành, song đó cũng là một bài học, bài học mất một chút. Nay cháu Xuân, chú có thấy một việc, nếu làm được thì lợi lớn lắm, lợi cho người làm, mà cũng lợi cho nhà nước nữa. Để rảnh rồi chú sẽ nói rõ ý của chú cho cháu nghe ».

Xuân không tin nên hỏi :
 — Thưa, việc chú nói đó thuộc về nghề nông hay là về nghề nào ?

— Nghề nông, chứ nghề khác chú có biết đâu mà nói. Phải người biết nghề làm ruộng giỏi thì làm mới được. Cháu học nông-nghiệp có bằng-cấp kỹ-sư, có tài-uảng bạc vật, cháu cháu làm được.

— Cháu muốn biết liền coi việc ấy là việc chi.

— Không nên. Chú muốn cháu đi xuống dưới Bắc-liêu ở chơi ít bữa rồi chú sẽ tỏ hết việc đó cho cháu hiểu.

— Cháu mắc làm việc, cháu đi không được.
 — Xin phép. Cháu xin phép nghỉ một tuần hoặc mười bữa mà đi với chú.

Xuân dụ.
 Tiểu-vui vẻ nói lớn : « Ừ, được đa Xuân. Mỏa mời vợ chồng Quan đi nữa. Hai người xin phép một tuần lễ rồi đi với mỏa. Sáng mai xin phép đi. Mỏa ở mỏa chờ. »

Cô Quế nói : « Nếu anh Xuân chịu đi, thì vợ chồng em đi. Em đem hai đứa nhỏ em theo đằng đó với con anh Triều chơi ! »
 (Còn nữa)

QUAN-HẢI TÙNG-THU

TRUNG-HOA SỬ-QUYÊN

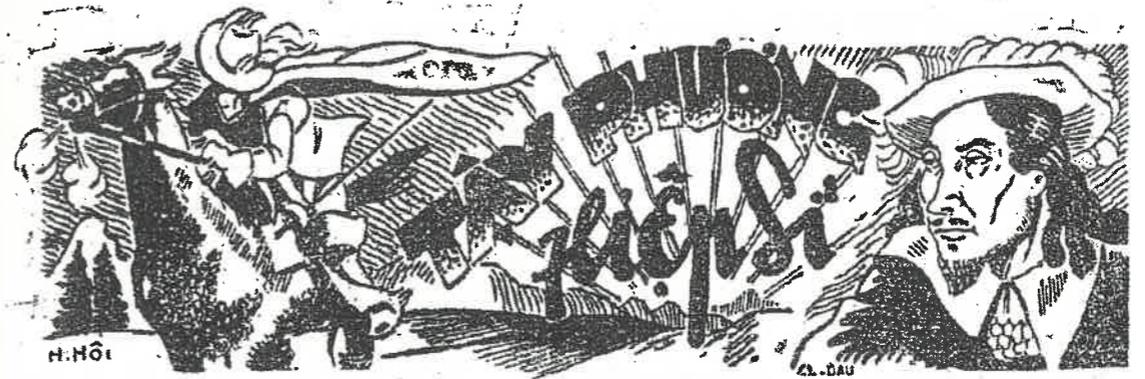
của

ĐÀO-DUY-ANH

Quyển sách lịch sử Trung-hoa đầu tiên viết bằng quốc-văn, tổng hợp hết thấy lịch sử của nước thầy văn-hóa Đông-phương, từ buổi nguyên thủy đến ngày nay.

VĂN-HÒA

29, Mi. Pétain - HUE



MONCK thấy khách đứng cái giọng nói ấy, tức là coi mình ngang hàng với khách, bèn

KIỂM-HIỆP TIỂU-THUYẾT
 do Thầu Văn
GUYÊN-VĂN-QUI
 dịch truyện : *Le Vicomte de Bragelonne*
 của Alexandre Dumas

(Tiếp theo)

lấy làm lạ, nhìn sững khách và hỏi chưa cạy :

— Tôi cảm ơn túc hạ, song trước hết-túc hạ hãy cho tôi biết coi túc hạ là ai đã.

— Tôi đã có nói tên tôi với đội trưởng của ngài rồi.

— Túc hạ tha lỗi cho nó, túc hạ có nói thật, nhưng nó không nhớ.

Athos nghiêng mình thì lễ và nói :

— Thưa ngài, tôi là Bá-lước La Fère.

Monck vừa suy nghĩ cho nhớ vừa nói :

— Ba-trước La Fère ? Xin lỗi túc hạ dường như tôi mới nghe tên này lần thứ nhất. Túc hạ có chức tước chi ở triều đình Pháp chẳng ?

— Thưa ngài, không. Tôi chỉ là một nhà trâm-anh vậy thôi.

— Quý hờ thay ! Mà túc hạ có phẩm cấp chi chẳng ?

— Vua Charles đệ nhất có ban cho tôi huy-chương « La Jarretière », còn Hoàng-hậu Anne d'Autriche lại thưởng huy-chương « Saint-Esprit ». Tôi chỉ có hai phẩm-cấp ấy mà thôi.

— Túc-hạ có được hai huy-chương ấy á ? Trong dịp nào mà túc-hạ được ?

— Đó là nhờ công của tôi lập nên với nhà vua và hoàng-hậu.

Monck lấy làm lạ, ngó Athos, thấy người coi đơn-sơ mà lắm liệt, hỏi :

— Có phải túc-hạ là người hôm qua đến trình-diện ở triều đình chẳng ?

— Thưa ngài, chính là tôi, nhưng tôi không được vào.

— Túc-hạ cũng biết rằng phần nhiều tương ra cầm binh không chịu cho ai vào trại, như là ngày trước cái ngày khai chiến, nhưng ý tôi

thì lại khác. Ai có ý kiến chi, tôi đều xem xét, hay thì tôi nhận, không hay thì tôi bỏ. Tôi dùng hết nghị-lực của trời phú cho tôi mà cân-phán những sự lợi hại. Vì lẽ đó mà chiều hôm qua tôi hội bộ Tham-mưu lại dâng nghị-sư, cho nên mới không liếp-túc hạ. Đêm nay, tôi đã rảnh, vậy sẵn lòng nghe túc-hạ nói ..

— Thưa ngài, ngài tiếp tôi cũng không hại chi, vì tôi đến đây không phải vì trận mà ngài sẽ đánh với đại-tướng Lambert, không phải để độ-thăm tình-hình trong trại; bởi vậy khi tôi vào trại, tôi ngó ngay tôi trước để khỏi nhìn hộ-hạ và quân-sĩ của ngài và nhằm mắt lại đừng không đếm dinh-trại của ngài. Thưa ngài, tôi đến đây là để nói một chuyện riêng của tôi.

— Vậy thì túc-hạ cứ nói cho tôi nghe.
 — Khi này tôi có nói với ngài rằng-tôi có ở Newcastle trong một ít là : lúc bấy giờ là triều

Savon **VIỆT-NAM**
 Tôt nhất

vua Charles đệ nhất và lại chính khi ấy nhà vua bị dân Eccossais bắt nộp cho Cromwell. Monck trả lời giọng lạt-lẻo:

— Việc ấy tôi biết.

— Trong lúc ấy tôi có một số tiền vàng rất nhiều. Trước ngày hai bên xấp trận, tôi sợ có việc bất trắc, tôi đem vàng ấy giấu dưới hầm rừu nhà-dòng Newcastle, nơi cái tháp mà ở đây, ngài thấy nóc nhọn nhờ ánh trăng chiếu sáng đỏ. Vàng của tôi chôn nơi đó, cho nên tôi đến xin ngài cho phép tôi đào lấy, sợ đến ngày hai bên giáp chiến đây, may rủi không chừng, bị địa lôi phục nổ hay là bị thứ chiến khí chi khác làm cho nhà dòng sụp đổ, thì vàng của tôi phải lạc chỗ, hoặc văng lên mặt đất, quân lính lượm lấy hết.

Monck giới ở chỗ biết người biết và, nhìn sắc-diện Athos thì hết ngay là một người đầy đủ nghị lực, thông đạo lý, chí cần-thận, bởi vậy ngài định cho chuyện tố giác của Athos chính vì nhà trăm anh quá tin cậy ngài mà nói ra, chỗ không có ý chi khác, thành thử ngài vừa nghe qua lấy làm cảm động mà nói:

— Túc-hạ tin-cậy nơi tôi mà tỏ-bày tâm-sự, thật không, uống công, nhưng tôi xin hỏi túc-hạ vậy, chỗ số tiền kia có đáng cho túc-hạ lán mình vào chỗ nguy hiểm chẳng? Túc-hạ có chắc rằng tiền-ấy còn nằm y ở chỗ cũ không?

— Thưa ngài, chắc còn nằm chỗ cũ.

— Đó là túc-hạ trả lời câu thứ nhì. Còn câu tôi hỏi túc-hạ vậy ấy có đáng cho túc-hạ lán mình vào chỗ hiểm-chẳng, sao túc-hạ không nói?

— Thưa ngài, số vàng kia đáng lắm chứ, vì tôi chôn nơi một triệu lạng.

— Một triệu à?

Monck hỏi lớn mà bộ chưng bưng. Chuyện này lại đến phiên Athos ngó sững Monck một chập lâu. Monck dòm thấy, tức thì sạch nghị, nói trong lòng: « Đấy, anh này muốn gây bầy ta... »

Monck nghĩ như vậy rồi tiếp nói:

— Thế thì túc-hạ muốn đào lấy vàng đó?

— Phải, nếu như ngài vui lòng cho lấy.

— Bữa nay à?

— Tôi muốn lấy nội tối hôm nay, vì những trường hợp mà tôi đã nói với ngài.

— Song tôi xin hỏi túc-hạ một lời Đại-tướng Lambert cũng ở gần nhà-dòng như tôi, sao túc-hạ lại không yết-kiến người, mà ra mắt tôi?

— Thưa ngài, tại cái lẽ là khi nào mình hành-dộng trong những hoàn-cảnh tối-trọng, trước hết mình phải tự hỏi cái linh-tánh của mình, coi nó xúi mình đi ngả nào? Đại-tướng Lambert không làm cho tôi tin cậy hơn ngài, cho nên tôi mới tìm tới ngài vậy.

— Túc-hạ nói cũng có lý, vậy tôi sẽ bảo kiếm số-tiền-ấy cho túc-hạ, nếu số-tiền-ấy còn, vì nó có thể mất được. Từ năm 1648 tới nay, cộng là mười hai năm, biết bao nhiêu là cuộc đời dầu bể, phải không túc-hạ.

Monck nói gần câu này, cố ý xem coi nhà trăm anh Pháp có nương theo đó mà lộ chơn tình chẳng, không ngờ Athos vẫn thản-nhiên, nói:

— Tôi dám nói chắc với ngài rằng hai thùng vàng của tôi chôn khi trước không có dời chỗ mà cũng không có dời chủ.

Câu trả lời này tuy làm cho Monck bết một mối hoài nghi, song lại khiến cho ngài ngờ vực một chỗ khác. Có lẽ nhà trăm anh Pháp này là một người đến đây để làm cho ngài lăm lạng. Vàng kia chỉ là một miếng mồi để gạt người. Người ta dùng vàng ấy mà kêu gọi lòng-tham của ngài. Vậy thì vàng nọ chắc là bịa đất.

Monck nghi ở chỗ đó, mới tính làm cho bại lộ mưu-kế của nhà trăm anh Pháp và tương-kể tự-kể, đem mình từ chỗ bước đường nguy-hiểm mà kẻ nghịch muốn xô mình vào, tới chỗ chiến-thắng, cho họ biết tài. Monck bèn nói:

— Tối hôm nay, xin túc-hạ vui lòng dùng cơm với tôi.

— Thưa ngài, cái bàn-ban này không có bàn-ban nào bằng, tôi xin vàng.

(Còn nữa)

Savon VIET-NAM DANH TIENG KHUP DONG PHAP

ĐÃ CÓ BÁN IN LẦN THỨ HAI

THI-NHÂN VIỆT-NAM

của HOÀI-THANH và HOÀI-CHÂN (Hơn 400 trang — 40 tấm ảnh — Bia của họa-sĩ Nguyễn-đô-Cung — Tinh hoa của thơ Việt trong 10 năm nay — In rất đẹp)

GIÁ BÁN: 1 loại thường 4 \$ 25

Loại bouffant 7 00

Loại vergé 20 00

Viết thư về nhà xuất bản:

NGUYỄN-ĐỨC-PHIÊN

Boite Poste 34, — Huế

Trong dịp Tết hãy đọc

Chiếu ba mươi Tết

Một thiên thanh sắc sống của bạn ĐỒ-QUANG-TIẾN kính hiến bạn đọc trong dịp xuân QUÝ MÙI. Bia là một bức tranh đặc biệt về Tết do họa sĩ Nguyễn-đức-Năng minh họa

Luận Tùng

Trong tủ sách Tân-Việt

Lần đầu tiên những vấn đề thuộc về phương pháp luận được diễn giải một cách rõ ràng rành mạch

TRIẾT HỌC EINSTEIN

Trong tủ sách Triết học

Nhà xuất bản TÂN-VIỆT, 49, Takou Hanói

Saigon — sách Tân Việt bán nhiều nhất tại hiệu MAI QUANG 110 Rue G. Gambetta

CIGARETTES JOB SELECTES C. FRANCAISE & ANNAMITE DES TABACS CHOLON

Agent exclusif: Ets BOY-LANDRY

Phương pháp trị bệnh Ho Lao

Tôi có 1 phương thuốc trị bệnh ho lao của ông bà để lại hay quá. Xưa nay để giúp người ở thôn làng. Nó trị bệnh nhẹ thì mau lành, còn bệnh thiệt nặng như tiếng tắc, mệt và nóng lạnh liên miên, tôi cho nóng thì chỉ thấy khỏe một lúc, không hết, chứ còn như bệnh ho chưa thiệt nặng như nói trên và những chứng ho thường như: ho ra máu, ho khan to đăm, ho gió, ho phong vân vân thì uống mau lành lắm. Còn người bị tề bị đánh động phổi tức ngực thì uống càng mau hơn. Có nhiều người dùng thấy hay, khuyến khích tôi làm ra bán khắp nơi cho ai cũng dùng được; nhưng vì phương thuốc này mầu quý nên tôi không muốn. Nay người ta khuyến khích quá và tôi nghĩ lại có nhiều bệnh tề bị ngàn mà không hết thì thuốc này sách cũng không mất gì; nên tôi làm ra và chia nhăm mỗi ve uống 4 tuần thì giá 12\$00. Tùy theo bệnh, uống 1 hoặc 2 hay 3 tuần thì lành bệnh.

Uống thuốc này rồi ngoài còn phải có cách kiêng cử và lựa chọn món ăn và phương pháp làm cho phổi mau tươi nhuận, hết mới mau lành. (Tôi có chỉ rõ trong toa). Trong hộp có hai thứ thuốc uống: 1 thứ uống trước trước buổi đêm trong phổi ra đại trường; 1 thứ bổ phổi trị ho. Vậy ai muốn mua viết thư và mandat đi:

Monsieur NGUYỄN-VĂN-SÁNG

Cựu Hương-giáo, Làng Tân Quới.

Boite postale n° 10 (CẦN-THƠ)

Sté des SUCRERIES & RAFFINERIES

de l'INDOCHINE

Sucre cristallisé supérieur

Sucre en morceaux

Sirap pur sucre

Mélasse pour distillerie

BUREAU à SAIGON

11, Place Rigault de Genouilly, 11

Direction générale à HIÉP-HÒA

CHOLON



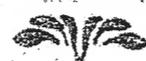
RHUM

«CLOCHE d'OR» pour digestif ou avec un Soda

«CLOCHE d'ARGENT» pour Cocktails et Punch

Produit des Sucrieries et Raffineries

de HIỆP-HÒA



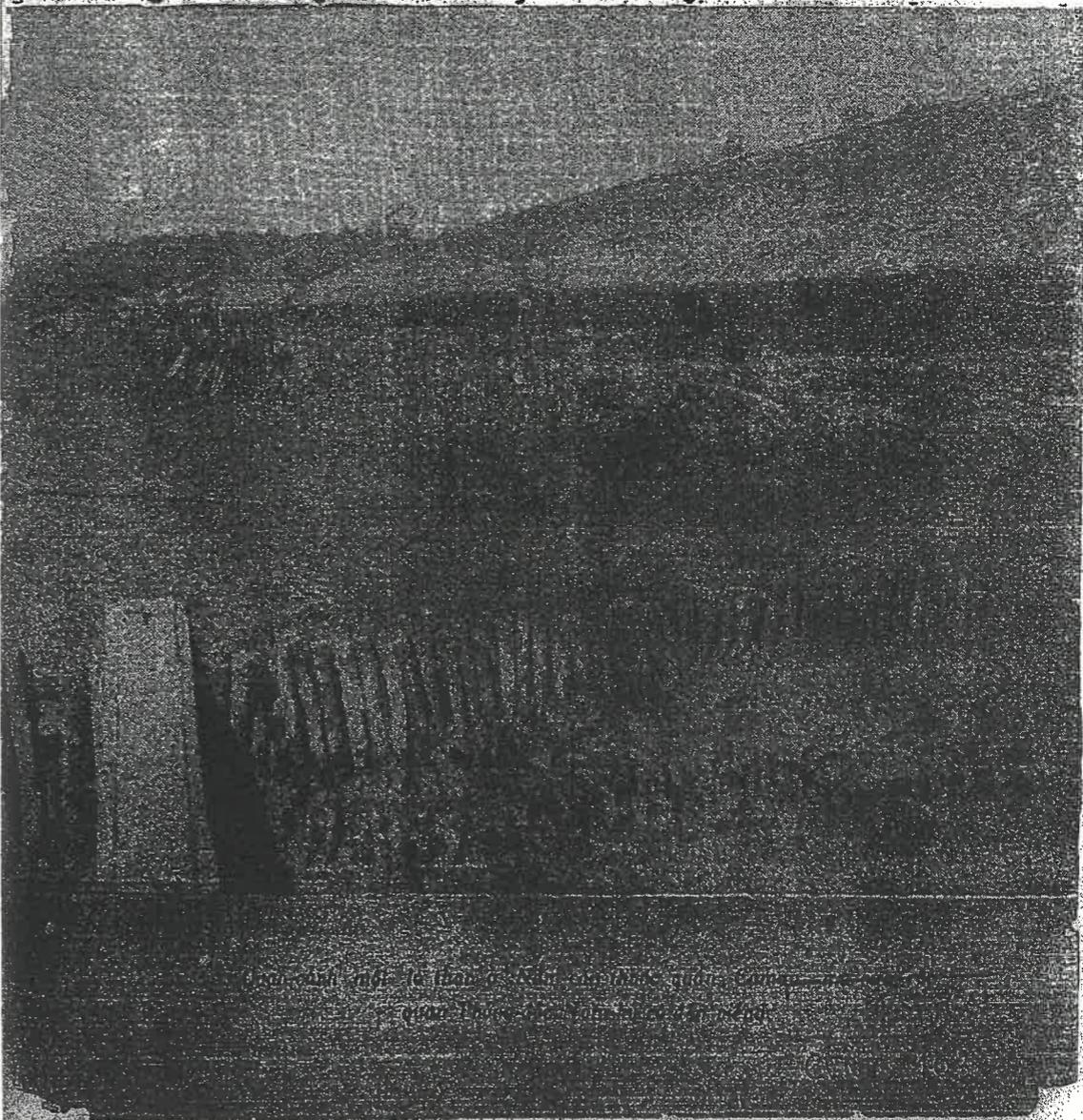
Agents exclusifs: **DENIS FRÈRES**

Nam-Ky

TUẦN BÁO

(Autorisé par arrêté du Gouverneur Général N° 499-N du 17 Juillet 1948)

Giám-đốc: **HỒ-VĂN TRUNG**



Tiểu thuyết CU KINH PÉTAIN CÁCH NGÔN

TÁC-PHẠM ĐẦU-TIÊN của

NHÀ XUẤT-BẢN «ĐẠI-VIỆT»

Tác-giả: **HỒ BIỂU-CHÁNH**

là một quyển tiểu-thuyết đã làm lay động, rạo rạo trong lòng tiểu-thuyết. Đọc «**CU-KINH**» các bậc phụ huynh phải dạy mình phải biết xét lại tất cả tiểu thuyết đã có ở gia đình mình, như là phải cẩn thận trong sự lựa chọn tiểu thuyết mà mua.

Tiểu-thuyết in rất mỹ-thuật, dày hơn 120 trang. Giá bán 0 \$ 70

Mua ở sách và tiểu thuyết có huê hồng

A-ĐÔNG TRIẾT-LÝ HIỆP-GIẢI

ĐANG-THỨC-LIÊNG

Soạn giả: **HỒ-VĂN TRUNG**

là một quyển sách có nhiều câu cách-ngôn của Thông-chế Pétain. Mỗi câu cách-ngôn ấy đều có câu triết-lý của bậc 1 hánh Hiền A-đông chiếu soi bằng Hán-văn, Việt-văn và Pháp-văn. Lại cũng có lời phê-giải chung, thật rõ-ràng. Sách in khéo, bìa đẹp, khổ lớn, giấy tốt.

Giá bán 1 \$ 50 (Giấy thường) 3 \$ 00 (Giấy tốt)

Xuất-thương trong với **HỒ-VĂN KÝ-TRẦN**

Quản-ly Nhà xuất-ban «**ĐẠI-VIỆT**»

Đường Lê Lợi, Hà Nội